



# Phát triển cân bằng nền tảng bền vững

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013



# Giải thưởng



"Ngân hàng Đầu tư tốt nhất Việt Nam" 2012-2013  
"Công ty Tư vấn Phát hành Vốn tốt nhất Việt Nam" 2011-2013



"Đơn vị Môi giới Tổ chức tốt nhất Việt Nam" 2012-2013  
"Công ty Tư vấn Phát hành Vốn tốt nhất Việt Nam" 2011-2013  
"Công ty Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp Quy mô vừa tốt nhất Việt Nam" 2011-2013



"Nhà Tư vấn M&A tiêu biểu nhất 5 năm 2009-2013"



# Mục lục

Thông điệp  
của Chủ tịch HĐQT

**06**

Tổng quan

**08**

Báo cáo của  
Hội đồng Quản trị

**18**

Báo cáo của  
Ban Tổng Giám đốc

**28**

Tổ chức và  
Nhân sự

**38**

Hoạt động  
Hội đồng Quản trị

**48**

Thông tin  
cổ đông

**50**

Hoạt động  
Xã hội

**52**

Báo cáo  
Tài chính

**54**





## Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

Kính thưa Quý Cổ đông,

Năm 2013, nền kinh tế Việt Nam được đánh giá khả quan hơn, điển hình như mặt bằng lãi suất giảm, tỷ giá ổn định, dự trữ ngoại tệ tăng, thị trường Chứng khoán Việt Nam đã có sự hồi phục đáng khích lệ. VN-Index là một trong 10 chỉ số có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất thế giới. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm 2013, VN-Index đóng cửa ở mức 504,63 điểm, HNX-Index ở mức 67,84 điểm, tăng lần lượt 21,97% và 18,83% so với đầu năm. Mức vốn hóa của thị trường tính đến cuối năm 2013 đạt khoảng 964.000 tỷ đồng, tăng 199.000 tỷ đồng so với cuối năm 2012 và tương đương 32% GDP. Mặc dù vậy, năm 2013 vẫn còn là năm quyết liệt thực hiện thanh lọc đối với các công ty trong ngành. Số công ty chứng khoán lỗ trong năm 2013 là 63% với số lỗ lũy kế là -5.267 tỷ đồng.

Năm 2013 là năm đáng ghi nhớ với công ty Chứng khoán Bản Việt (VCSC) trên các mặt hoạt động kinh doanh chính. Năm 2013 đánh dấu việc VCSC lọt vào nhóm 3 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên Sàn GDCK TP. HCM (HOSE). Thị phần môi giới VCSC đã tăng từ 4,47% năm 2012 đến 6,97% trên HOSE cuối năm 2013. Doanh thu của hoạt động ngân hàng đầu tư cũng tăng trưởng mạnh mẽ, với mức tăng 137,5%, tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu trong mảng hoạt động này. Sự tăng trưởng đột phá trong hoạt động môi giới và ngân hàng đầu tư là kết quả của một chiến lược đúng đắn và nhất quán trong suốt những năm qua khi vừa tập trung xây dựng một nền tảng vững chắc, song hành với việc đầu tư để phát triển đồng đều các dịch vụ như ngân hàng đầu tư, môi giới, nghiên cứu phân tích, và quản trị rủi ro nghiêm ngặt. Năm 2013, lợi nhuận của VCSC tăng trưởng 41,8%, đạt 106,6% so với kế hoạch đề ra. Những thành tựu trên cũng xuất phát từ chiến lược đầu tư phát triển theo chiều sâu về đội ngũ nhân sự, sản phẩm, dịch vụ và hệ thống công nghệ, các quy trình nghiệp vụ luôn được rà soát, hoàn thiện và quy trình quản trị rủi ro luôn được đề cao.

Năm 2013 cũng đánh dấu sự chuyển dịch cân bằng hơn của VCSC, hoàn thiện tất cả các mảng dịch vụ còn lại. Đây là năm đầu tiên doanh thu môi giới đạt gần 100 tỷ, với tỷ lệ doanh thu giữa các mảng tư vấn, môi giới và tự doanh là 3:3:3 tương ứng. Đây là một con số lý tưởng và cũng chính là sự khác biệt đáng tự hào giữa VCSC và các công ty chứng khoán khác.

Bước sang năm 2014, khi nền kinh tế vĩ mô hoàn toàn ổn định, thị trường Chứng khoán Việt Nam đứng trước cơ hội phát triển lớn, quy mô giao dịch ngày càng được nâng cao; để án tái cấu trúc thị trường chứng khoán để hình thành Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam của các cơ quan chức năng dự kiến được thực hiện; sự ra đời và phát triển của các sản phẩm mới như sản phẩm quỹ mở thực hiện từ năm 2013, quỹ hoán đổi danh mục (ETF) được kỳ vọng sẽ xuất hiện trong năm 2014, tạo thêm nhiều sự lựa chọn cho nhà đầu tư. Trước những cơ hội đó, VCSC sẽ gia tăng tiềm lực tài chính, mở rộng quy mô và lĩnh vực kinh doanh để tạo nên sức bật mới cho những năm tiếp theo. VCSC cũng vẫn tập trung duy trì vị thế dẫn đầu ở hoạt động ngân hàng đầu tư, nằm trong nhóm các công ty dẫn đầu về thị phần môi giới, gắn liền với hiệu quả hoạt động và quản trị rủi ro.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin được gửi lời cảm ơn Quý Khách hàng, Cổ đông, Đối tác cùng cán bộ nhân viên công ty đã cùng song hành để xây dựng một Bản Việt ngày hôm nay. Với một nền tảng vững chắc, cam kết gia tăng đầu tư, tôi kỳ vọng chúng ta cùng tiếp tục nỗ lực để thực hiện các mục tiêu đặt ra cho năm 2014, và phát triển vì một tương lai bền vững.



NGUYỄN THANH PHƯƠNG  
Chủ tịch HĐQT



# Tổng quan

## Thông tin chung

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (VCSC) được thành lập theo Giấy phép Số 68/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 06/11/2007, hoạt động trên các lĩnh vực dịch vụ như:

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Bảo lãnh phát hành và lưu ký chứng khoán
- Và các hoạt động Ngân hàng đầu tư khác

VCSC có Trụ sở chính, Sàn giao dịch tại Tp. HCM và Chi nhánh tại Hà Nội. VCSC đã và đang phục vụ hàng nghìn khách hàng, bao gồm các doanh nghiệp, tổ chức tài chính, cá nhân trong nước và quốc tế.

### Trụ sở chính

Tháp Tài chính Bitexco, Tầng 15, số 2 Hải Triều, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: (84 8) 3914 3588 | Fax: (84 8) 3914 3209

### Trụ sở mở rộng

Tòa nhà Vinatex-Tài Nguyên, Tầng 3, số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
T: (84 8) 3914 3588 | F: (84 8) 3914 3577

### Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ

Tòa nhà Artex, Tầng 6, 236 - 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
T: (84 8) 3914 3588 | F: (84 8) 3821 6186

### Chi nhánh Hà Nội

Tòa nhà Capital, 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
T: (84 4) 6262 6999 | F: (84 4) 6278 2688





## Sứ Mệnh & Tầm nhìn

VCSC phấn đấu trở thành nhà cung cấp dịch vụ môi giới chứng khoán và ngân hàng đầu tư tốt nhất tại Việt Nam với môi trường làm việc hấp dẫn để thu hút những nhân tài xuất sắc.

Mục tiêu của chúng tôi trong tương lai là trở thành lựa chọn đầu tiên và tốt nhất của khách hàng trong tất cả các sản phẩm và dịch vụ mà chúng tôi cung cấp. Chúng tôi sẽ tiếp tục là đơn vị đi đầu và là đối tác đáng tin cậy cho khách hàng trong các dịch vụ ngân hàng đầu tư, nghiên cứu phân tích và môi giới chứng khoán. Nhu cầu của khách hàng chính là nhân tố xác định phương hướng hoạt động cho chúng tôi.

Phương châm hoạt động của VCSC là đem đến thành công cho khách hàng. Đội ngũ nhân lực có chuyên môn cao của VCSC sẽ mang đến cho khách hàng những giải pháp tối ưu để giải quyết các vấn đề bức thiết về tài chính và chiến lược đầu tư.

### Về dịch vụ

VCSC sẽ là cầu nối cho nhu cầu của nhà đầu tư và các doanh nghiệp bằng những sản phẩm nghiên cứu có chiều sâu, các giải pháp tư vấn tài chính sáng tạo, hiệu quả và công nghệ tiên tiến.

### Về con người

VCSC là môi trường thuận lợi khuyến khích mọi người thể hiện tài năng cao nhất.

### Về khách hàng

VCSC định hướng xây dựng các mối quan hệ lâu dài và cùng có lợi với khách hàng.

### Về lợi nhuận

Tối đa hóa lợi nhuận dài hạn cho các cổ đông là ưu tiên hàng đầu của VCSC.

### Về hiệu suất làm việc

VCSC là tổ chức hoạt động có hiệu quả cao, năng động, có kiến thức chuyên môn tốt.

## Lịch sử phát triển

**2007****Tháng 11**

VCSC được thành lập và chính thức hoạt động với vốn điều lệ ban đầu là 360 tỷ đồng.

VCSC được UBCK Nhà nước chấp thuận đăng ký làm thành viên lưu ký.

**Tháng 12**

VCSC được HNX công nhận tư cách thành viên giao dịch.

VCSC được HOSE công nhận tư cách thành viên giao dịch, sàn giao dịch của VCSC chính thức hoạt động.

**2008****Tháng 12**

Thành lập chi nhánh tại Hà Nội.

**2009****Tháng 3**

VCSC được HNX quyết định chấp thuận là thành viên đấu thầu trái phiếu.

**Tháng 10**

Chính thức đưa vào sử dụng hệ thống phần mềm lõi chứng khoán Tong Yang.

**Tháng 11**

Tăng vốn điều lệ từ 360 tỷ đồng lên 378 tỷ đồng theo giấy phép số 276/UBCK-GP do UBCK Nhà nước cấp.

**2010****Tháng 9**

Trở thành 1 trong 10 công ty chứng khoán có thị phần giao dịch trái phiếu lớn nhất Quý 3 tại HNX.

**Tháng 10**

Thành lập phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ.

**Tháng 12**

Trở thành 1 trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất 6 tháng cuối năm tại HSX.

2011

#### Tháng 10

Vươn lên nhóm 5 CTCK có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất Q3/2011 tại HOSE và được UBND Tp. HCM trao giải thưởng "Doanh nghiệp Sài Gòn tiêu biểu năm 2011".

#### Tháng 12

Vươn lên nhóm 4 CTCK có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất vào thời điểm cuối năm 2011 và nhóm 6 CTCK có thị phần môi giới lớn nhất cả năm 2011 tại HOSE.

Tạp chí Finance Asia trao tặng giải thưởng "Công ty tư vấn phát hành vốn tốt nhất Việt Nam".

Tạp chí Asset trao tặng giải thưởng "Công ty môi giới tốt nhất Việt Nam".

Tạp chí Alpha Southeast Asia trao tặng giải thưởng "Công ty tư vấn phát hành vốn tốt nhất Việt Nam", "Công ty tư vấn tài chính doanh nghiệp qui mô vừa tốt nhất Việt Nam".

2012

#### Tháng 12

Nằm trong nhóm 5 CTCK có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất năm 2012 tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

#### Tháng 10

Ứng dụng hệ thống nhận diện thương hiệu mới.

#### Tháng 11

Tăng vốn điều lệ lên 398.4 tỷ đồng theo giấy phép số 122/GPĐC-UBCK do UBCK Nhà nước cấp.

Tạp chí Alpha Southeast Asia trao tặng giải thưởng: "Thương vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp quy mô nhỏ tốt nhất".

Tạp chí Alpha Southeast Asia trao tặng giải thưởng: "Công ty tư vấn tài chính doanh nghiệp quy mô vừa tốt nhất", "Công ty tư vấn phát hành vốn tốt nhất" và "Nhà môi giới tổ chức tốt nhất", là công ty duy nhất ở Việt Nam nhận 3 giải thưởng trên.

Tạp chí Finance Asia trao tặng giải thưởng "Ngân hàng đầu tư tốt nhất" tại Việt Nam.

2013

Nằm trong nhóm 3 CTCK có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất năm 2013 tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tạp chí Finance Asia trao tặng giải thưởng "Ngân hàng đầu tư tốt nhất" tại Việt Nam, "Công ty tư vấn phát hành vốn tốt nhất" tại Việt Nam.

Tạp chí Alpha Southeast Asia trao tặng giải thưởng: "Đơn vị môi giới tổ chức tốt nhất", "Công ty tư vấn tài chính doanh nghiệp quy mô vừa tốt nhất", "Công ty tư vấn phát hành vốn tốt nhất Việt Nam".

Diễn đàn M&A Việt Nam bình chọn là "Nhà tư vấn M&A tiêu biểu nhất 5 năm 2009-2013".

“

Dịch vụ ngân hàng đầu tư của VCSC tiếp tục duy trì ở vị thế dẫn đầu, bỏ xa các vị trí tiếp theo trên thị trường xét về khía cạnh doanh thu và số thương vụ thực hiện. Doanh thu từ dịch vụ ngân hàng đầu tư năm 2013 đạt 100 tỷ đồng, tăng trưởng 137,5% so với 2012.

Năm 2013 ➤



## Ngân hàng đầu tư

Với sứ mệnh gắn kết nguồn vốn với cơ hội đầu tư, VCSC tận dụng kiến thức, kinh nghiệm tích lũy qua thực tế tham gia triển khai các dự án để cung cấp cho khách hàng các loại hình dịch vụ đa dạng từ tư vấn chuyển đổi hình thức, tái cấu trúc, phát hành cổ phiếu ra công chúng đến mua bán sáp nhập doanh nghiệp, v.v... Am hiểu hệ thống pháp luật Việt Nam, mối quan hệ sâu rộng với các doanh nghiệp cũng như đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm luôn là những lợi thế nổi trội và tạo sự khác biệt giữa VCSC với các công ty cùng ngành khác.

Liên tục trong các năm từ 2011 đến 2013, nhiều thành công trong lĩnh vực ngân hàng đầu tư được các tổ chức quốc tế ghi nhận như: Finance Asia công nhận VCSC là “Ngân hàng đầu tư tốt nhất Việt Nam”, Apha South East Asia công nhận VCSC là “Công ty tư vấn chính doanh nghiệp quy mô vừa tốt nhất” và “Công ty tư vấn phát hành vốn tốt nhất”. Đặc biệt VCSC được bình chọn là “Nhà tư vấn M&A tiêu biểu nhất giai đoạn 5 năm 2009-2013” tại diễn đàn M&A Việt Nam 2013.

Các hoạt động ngân hàng đầu tư:

- Tư vấn phát hành chứng khoán ra công chúng.
- Tư vấn mua bán và sáp nhập doanh nghiệp (M&A).
- Tư vấn chuyển đổi hình thức và cổ phần hóa.
- Triển khai nghiệp vụ thị trường nợ và vốn.
- Tư vấn soát xét chiến lược kinh doanh.
- Định giá doanh nghiệp và tái cấu trúc.
- Bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành.
- Tư vấn niêm yết.

100.000.000.000 VNĐ

+137,5%

Doanh thu từ Ngân hàng Đầu tư

“

Năm 2013, VCSC có những bước phát triển ấn tượng và đột phá trong hoạt động môi giới khi lọt vào nhóm 3 công ty chứng khoán dẫn đầu với thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), với tỷ lệ 6,97%. Đây là kết quả của sự đầu tư theo chiều sâu, về đội ngũ nhân sự, sản phẩm, dịch vụ và hệ thống công nghệ, trong đó con người là yếu tố then chốt.



## Môi giới chứng khoán

Năm 2013 đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ của VCSC khi lọt vào nhóm 3 công ty chứng khoán dẫn đầu tại HOSE. VCSC cung cấp đầy đủ sản phẩm và dịch vụ về cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu OTC cũng như các dịch vụ khác như ứng trước tiền bán chứng khoán, lưu ký chứng khoán và các dịch vụ hỗ trợ giao dịch chứng khoán. Bên cạnh đó, VCSC cung cấp các khuyến nghị đầu tư, giúp khách hàng giảm thiểu rủi ro và tối ưu hóa hiệu quả đầu tư. Danh sách khách hàng uy tín của VCSC bao gồm các cá nhân, công ty và các định chế toàn cầu, bao gồm các quỹ tương hỗ, các quỹ phòng vệ, quỹ hưu trí....

Cũng trong năm 2013, hoạt động môi giới của Công ty nhận được rất nhiều giải thưởng danh giá như “Nhà môi giới tổ chức tốt nhất” do Alpha South East Asia, “Nhà môi giới tổ chức tốt nhất Việt Nam” do The Asset bình chọn. Luôn theo đuổi mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ để đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhà đầu tư, VCSC chủ trương phát triển theo hướng bền vững, củng cố thứ hạng hàng đầu về thị phần môi giới

Hoạt động môi giới chứng khoán của VCSC bao gồm các dịch vụ:

- Mua bán chứng khoán
- Mua bán OTC
- Tư vấn đầu tư/thoái vốn
- Ứng trước tiền bán chứng khoán
- Giao dịch ký quỹ
- Lưu ký chứng khoán
- Tư vấn đầu tư cho các cá nhân, tổ chức trong nước và quốc tế.

94.685.000.000 VNĐ

+12,6%

Doanh thu từ Môi giới chứng khoán



“

Năm 2013, bộ phận Nghiên cứu và phân tích của VCSC đã được AsiaMoney Broker Polls xếp hạng 2 toàn thị trường. Các báo cáo của VCSC đã và đang tiếp tục được cộng đồng đầu tư đón nhận tích cực, tiêu biểu như các báo cáo khuyến nghị đầu tư đối với các mã cổ phiếu mà sau khi VCSC đưa ra nhận định và mức định giá hợp lý, thị trường đã phản ánh đúng so với dự báo. Với phạm vi viết báo cáo 40 công ty lớn nhất, chiếm hơn 80% giá trị vốn hóa trên thị trường, tôn chỉ của VCSC là cung cấp thông tin một cách khách quan, đầy đủ, toàn diện để hỗ trợ khách hàng ra quyết định đầu tư đúng đắn đạt lợi nhuận cao và giảm thiểu các rủi ro.



## Nghiên cứu và phân tích

Ngoài các báo cáo chiến lược, nhận định thị trường, cập nhật vĩ mô, báo cáo công ty chuyển tải bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, VCSC còn thường xuyên cập nhật các thông tin mới về doanh nghiệp hoặc tổ chức các buổi hội thảo thường xuyên hoặc theo nhu cầu của nhà đầu tư.

Xây dựng và duy trì mối quan hệ rất tốt với các doanh nghiệp, VCSC nỗ lực trở thành cầu nối thông tin giữa doanh nghiệp và nhà đầu tư, góp phần truyền tải thông tin của doanh nghiệp tới nhà đầu tư và công chúng một cách nhanh chóng và minh bạch.

Đội ngũ Nghiên cứu và phân tích của VCSC gồm các chuyên gia nhiều kinh nghiệm được chia theo từng ngành chiến lược, phân tích kinh tế vĩ mô và phân tích kỹ thuật. Các chuyên viên phân tích chủ động phân tích và đưa ra quan điểm về những biến động thị trường hay vấn đề nóng, để hỗ trợ nhà đầu tư có nhiều thông tin hơn khi đưa ra các quyết định mua/bán.







“

Nếu như 5 năm đầu (2007 – 2012) được xác định là một chặng đường xây dựng “nền móng”, củng cố và định vị thương hiệu, đầu tư cho phát triển bền vững, trong đó hoạt động ngân hàng đầu tư được xác định là hoạt động cốt lõi của VCSC; thì năm 2013 được đánh dấu như năm bản lề cho một chặng đường mới: hướng đến sự cân bằng trong cấu trúc hoạt động...





# Báo cáo của Hội đồng Quản trị

- Tổng quan về môi trường kinh doanh năm 2013
- Tóm tắt kết quả kinh doanh năm 2013
- Định hướng kinh doanh năm 2014

## Tổng quan về môi trường kinh doanh năm 2013

74.171,72 tỷ USD

+3,3%

GDP toàn cầu

## Năm 2013

### Tình hình kinh tế thế giới

**Năm 2013, GDP toàn cầu đạt 74.171,72 tỷ USD, tăng trưởng 3,31% so với 2012.**

Đầu năm 2013, hầu hết các định chế tài chính lớn trên thế giới đều nhận định không mấy lạc quan về triển vọng của nền kinh tế toàn cầu. Kinh tế châu Âu được dự báo tiếp tục ảm đạm trong khoảng 2-3 năm nữa, tăng trưởng thậm chí vẫn âm trước khi có thể tăng nhẹ vào năm 2014.

Tuy nhiên, điều bất ngờ là hoạt động kinh tế của châu Âu nói chung và Khu vực đồng Euro (Eurozone) nói riêng đã có những dấu hiệu khả quan. Eurozone chính thức thoát khỏi cuộc suy thoái kinh tế kéo dài nhất kể từ khi khối này được thành lập năm 1999 khi Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) quý II/2013 tăng 0,3%. Tuy nhiên tăng trưởng GDP cả năm 2013 của Eurozone vẫn là số âm -0,34%.

**GDP của Mỹ tăng 1,85% năm 2013 (vượt kế hoạch 1,7% để ra) và có thể đạt mức 2,6% trong năm 2014.**

Nhật Bản được đánh giá là đang trở lại đà tăng trưởng với tốc độ GDP đạt gần 1,6% trong năm nay. Không chỉ lấy lại đà phục hồi ngay từ nửa đầu năm, nền kinh tế "xứ sở Mặt Trời mọc" xuất hiện những dấu hiệu tích cực nhờ học thuyết Abenomics của Thủ tướng Shinzo Abe. Sự ổn định của nền kinh tế lớn thứ ba thế giới cho dù vẫn là một câu hỏi lớn bởi những ảnh hưởng từ nhu cầu bên ngoài và những điều chỉnh kinh tế trong nước thời gian tới, song trước thềm năm mới, người dân Nhật Bản có thể tự tin hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái khi nền kinh tế này được dự báo có thể rơi vào cuộc suy thoái thứ 5 trong vòng 15 năm do tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu cũng như hậu quả của thảm họa động đất - sóng thần năm 2011.

**Mức tăng trưởng của nền kinh tế Trung Quốc trong năm 2013 là 8%.**

### Thị trường chứng khoán thế giới đã đạt được những bước tăng trưởng đáng kể

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận mức tăng ấn tượng khi chỉ số tổng hợp sàn Nasdaq tăng 38% so với đầu năm, tiếp theo là S&P 500 của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tăng gần 30% và chỉ số công nghiệp Dow Jones của 30 tập đoàn lớn tăng 26,5%.

Tại châu Âu, thị trường cũng đã chứng kiến sự phục hồi với Euro Stoxx 50 tăng 17% do sự lo sợ về khủng hoảng khu vực đồng tiền chung châu Âu đã giảm bớt. Chỉ số DAX (Đức) tăng mạnh với mức 25% so với đầu năm. Mặc dù kinh tế Pháp có nhiều khó khăn trong năm 2013, chỉ số CAC cũng ghi nhận con số tăng trưởng 18%. Chỉ số IBEX của Tây Ban Nha tăng 21% trong khi đó, FTSE 100 của Anh kết thúc năm tăng 14%, mức tốt nhất trong vòng bốn năm qua.

Tại châu Á, chứng khoán Nhật Bản tăng mạnh nhất với chỉ số Nikkei 225 tăng ấn tượng 57%, cao nhất trong 4 thập kỷ nhờ các chính sách tiền tệ và tài khóa của Chính phủ Nhật nhằm kéo nền kinh tế lớn thứ ba thế giới ra khỏi giai đoạn hai thập kỷ giảm phát.



## Tình hình kinh tế Việt Nam

### Tổng quan GDP: Tình hình khả quan hơn

GDP năm 2013 tăng trưởng 5,42%, cao hơn dự báo của thị trường (5,3%), nhưng thấp hơn mục tiêu của Chính phủ là 5,5% (tăng trưởng thực năm 2012: 5,25%); trong đó, phân theo khu vực kinh tế thì nông nghiệp tăng 2,67% (bằng năm 2012) đóng góp 0,48% vào tổng tăng trưởng, công nghiệp tăng 5,43% (so với mức 5,75% trong năm 2012) đóng góp 2,09% vào tổng tăng trưởng, dịch vụ tăng 6,56% (so với mức 5,9% trong năm 2012) đóng góp 2,85% vào tổng tăng trưởng; phân theo góc độ sử dụng thì tiêu dùng tăng 5,36% đóng góp 3,72% vào tổng tăng trưởng, đầu tư tài sản tăng 5,45% đóng góp 1,62% vào tổng tăng trưởng, chênh lệch xuất nhập khẩu đóng góp 0,08%.

### Tăng trưởng CPI năm 2013: Mức tăng thấp nhờ giá lương thực-thực phẩm ổn định

Tăng trưởng CPI trong tháng mười hai chỉ đạt 0,51% so với tháng mười một mặc dù trước đó có nhiều lo ngại cho rằng nhu cầu sẽ tăng mạnh trong dịp lễ tết. Do đó, lạm phát cả năm 2013 là 6,04%, đây là mức thấp nhất trong vòng 10 năm qua và thấp hơn CPI năm 2012 là 6,81% và kế hoạch của Chính phủ là 6,7%-6,8%. Tuy nhiên CPI trung bình trong năm 2013 so với cùng kỳ năm trước cao hơn kết quả trên, lên đến 6,6%, cho thấy CPI có xu hướng giảm trong những tháng cuối năm 2013. Lạm phát thấp trong năm 2013 sẽ giúp NHNN tiếp tục các chính sách nới lỏng trong năm 2014 và tạo điều kiện để giảm lãi suất và lợi suất trái phiếu hơn nữa.

### Tổng mức bán lẻ tăng chậm do người dân chi tiêu dè dặt

Tăng trưởng danh nghĩa: Tổng mức bán lẻ cả năm 2013 đạt 2.618 nghìn tỷ đồng, chỉ tăng 12,6% so với năm 2012, mức tăng thấp nhất trong 4 năm qua. Lãi suất huy động bằng đồng nội tệ ở mức cao là một trong những lý do khiến người dân có xu hướng gửi ngân hàng hơn là tiêu dùng. Trong khi đó, lo ngại về tình hình phục hồi kinh tế hồi đầu năm cũng khiến người dân dè dặt trong tiêu dùng để dự trữ thu nhập cho các nhu cầu trong tương lai. Tuy nhiên, có một số tín hiệu cho thấy tâm lý cải thiện quanh việc tổng mức bán lẻ phục hồi khi tăng trưởng danh nghĩa tăng từ 11,9% hồi cuối tháng sáu lên 12,6% vào cuối tháng mười hai trong khi chỉ số giá cả biến động theo chiều hướng ngược lại.

Tăng trưởng thực tế: Nếu không tính hiệu ứng lạm phát, tăng trưởng thực tế năm 2013 đạt 5,6%, thấp hơn so với mức 6,5% năm 2012 nhưng vẫn cao hơn mức 4,4% năm 2011, cho thấy tăng trưởng danh nghĩa năm 2013 giảm một phần là do lạm phát năm nay chững lại.

### Tăng trưởng tín dụng năm 2013: Tăng trong thời điểm cuối năm

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết tăng trưởng tín dụng đạt 9,5% tính từ đầu năm đến ngày 24/12/2013. Tăng trưởng tín dụng đạt 7,54% hồi cuối tháng mười một, tăng mạnh nhất vào tháng mười hai.

### Tốc độ sản xuất phục hồi nhanh hơn

Tính chung cả năm 2013, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 5,9% so với cùng kỳ năm trước so với mức 4,8% trong năm 2012, dấu hiệu tích cực phản ánh tăng trưởng kinh tế. Kết quả này cho thấy các nhà sản xuất tỏ ra lạc quan hơn về sức tiêu thụ trong tương lai bên cạnh yếu tố chu kỳ trong năm.

### Vốn FDI năm 2013 vượt kế hoạch của Chính phủ, triển vọng khả quan cho việc giải ngân trong tương lai

Cục Đầu tư nước ngoài cho biết giải ngân vốn FDI trong năm 2013 đạt 11,5 tỷ USD, vượt kế hoạch của Chính phủ là 11 tỷ USD và cao hơn mức 10,5 tỷ USD trong năm 2012 (tức tăng 9,5% so với năm trước). Trong khi đó, vốn đăng ký cho 1.747 dự án đạt 21,6 tỷ USD, vượt kế hoạch (16 tỷ USD) và tăng 54,5% so với năm trước. Trong đó, vốn đăng ký cho 1.275 dự án mới là 14,3 tỷ USD, và phần còn lại là vốn đăng ký bổ sung cho 472 dự án hiện tại. Việc vốn đăng ký tăng mạnh cho thấy các nhà đầu tư tỏ ra lạc quan hơn về môi trường kinh doanh tại Việt Nam và bên cạnh đó cũng nâng cao triển vọng giải ngân trong những năm tới.

### Cán cân thương mại thặng dư năm thứ hai liên tiếp

Cán cân thương mại tiếp tục thặng dư 100 triệu USD trong tháng mười hai, như vậy tính chung cả năm 2013 thặng dư 863 triệu USD (tính theo phương pháp CIF), năm thứ hai thặng dư liên tiếp. Con số này cao hơn so với mức thặng dư 780 triệu USD năm 2012, cho thấy hoạt động xuất khẩu của cả nước có sự cải thiện. Nếu tính theo phương pháp FOB, cán cân thương mại sẽ thặng dư 11-12 tỷ USD, cũng cao hơn so với mức 9 tỷ USD năm 2012.

Năm 2013

**+5,42%**

GDP Việt Nam

Năm 2013

**+6,04%**

CPI Việt Nam

**Thị trường chứng khoán**

Năm 2013 có thể xem là một năm khá thuận lợi cho thị trường chứng khoán Việt Nam khi VN-Index là một trong 10 chỉ số có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất thế giới. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm, VN-Index đóng cửa ở mức 504,63 điểm, HNX-Index chốt năm 2013 ở mức 67,84 điểm, tăng lần lượt 21,97% và 18,83% so với đầu năm. Khối lượng giao dịch bình quân đạt 107,6 triệu cổ phiếu/phiên, giá trị giao dịch bình quân hai sàn đạt 1.380 tỷ đồng/phiên, tăng 6% so với năm 2012. Mức vốn hóa của thị trường tính đến cuối năm 2013 đạt khoảng 949.000 tỷ đồng, tăng 184.000 tỷ đồng so với cuối năm 2012 và tương đương 31% GDP. Khối ngoại tham gia tích cực vào thị trường với tổng giá trị mua ròng gần 7.667 tỷ đồng trên TTCK Việt Nam, trong đó mua ròng gần 6.330 tỷ trên sàn HOSE và 1.337 tỷ đồng trên sàn Hà Nội, tổng khối lượng cổ phiếu mua vào là hơn 220 triệu cổ phiếu.

Mặc dù vậy, năm 2013 vẫn còn là năm quyết liệt thực hiện thanh lọc đối với các công ty trong ngành. Số công ty chứng khoán lỗ trong năm 2013 là 63% (58/94 công ty chứng khoán có lỗ lũy kế với số lỗ là (-5.267) tỷ đồng, giảm so với con số hơn 70% công ty lỗ năm 2012. 10 công ty có thị phần môi giới lớn nhất chiếm 62,6% thị phần trên HOSE.

**Ngành Quỹ Việt Nam ghi nhận bước chuyển mình quan trọng**

Trong năm 2013, mảng sáng của ngành Quản lý Quỹ Việt Nam đến từ các Quỹ đầu tư chứng khoán khi các quỹ đóng và quỹ thành viên đang dần được thay thế bằng các Quỹ mở, điều này là một tín hiệu tích cực cho TTCK vì phù hợp với xu thế phát triển chung của quá trình hội nhập quốc tế, đồng thời cũng góp phần ổn định thị trường. Tính đến hết năm 2013, đã có 9 Quỹ mở được cấp giấy chứng nhận chào bán Quỹ mở. Trong đó, 7/9 Quỹ đã được cấp giấy chứng nhận thành lập Quỹ mở. Dự kiến số lượng các Quỹ mở và các loại hình quỹ mới sẽ tiếp tục được tăng lên trong những năm tới, nguồn vốn huy động được của các quỹ sẽ là nguồn vốn ổn định cho TTCK.

Sau khi khung pháp lý cho loại hình quỹ ETF được thiết lập, UBCKNN đã thúc đẩy việc triển khai xây dựng hệ thống giao dịch cho các sản phẩm mới này để sớm đưa vào vận hành trong năm 2014. Ngoài ra, trong năm qua, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trình Thủ tướng Chính phủ Đề án thực hiện thí điểm chính sách bảo hiểm hưu trí bổ sung tự nguyện và đang triển khai xây dựng Nghị định về loại hình quỹ này. Việc phát triển quỹ hưu trí sẽ tạo điều kiện bổ sung trụ đỡ cho hệ thống an sinh xã hội, đồng thời tạo ra cho nhà đầu tư tổ chức có thêm kênh đầu tư và tạo nguồn vốn ổn định cho TTCK.

## Hoạt động M&A và mua bán cổ phần

Hoạt động M&A và mua bán cổ phần năm 2013 diễn ra khá sôi động với các nhà đầu tư lớn như KKR, Soco International, Lotte, Ayala, Warburg Pincus và nhiều nhà đầu tư khác với tổng giá trị ước tính không dưới 4 tỷ USD.

| Người mua                                                                                                    | Người mua                            | Người mua                     | Người mua                     | Người mua                     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|
| CTCP Tập đoàn Phát triển Hạ tầng và Bất động sản Việt Nam                                                    | Orchid Capital Investments Singapore | KKR Mỹ                        | Warburg Pincus Mỹ             | Soco International PLC Anh    |
| Công ty mục tiêu                                                                                             | Công ty mục tiêu                     | Công ty mục tiêu              | Công ty mục tiêu              | Công ty mục tiêu              |
| Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ thương mại và Đầu tư Tương lai (chủ sở hữu Vincom Center A) Bất động sản | Masan Group Đa ngành                 | Masan Consumer Hàng tiêu dùng | Vincom Retail Bán lẻ          | Soco Vietnam Khí / Gas        |
| Giá trị giao dịch (triệu USD)                                                                                | Giá trị giao dịch (triệu USD)        | Giá trị giao dịch (triệu USD) | Giá trị giao dịch (triệu USD) | Giá trị giao dịch (triệu USD) |
| 250 <sup>(*)</sup>                                                                                           | 200                                  | 200                           | 95                            |                               |
| Giá trị giao dịch (triệu USD)                                                                                |                                      |                               |                               |                               |
| 470                                                                                                          |                                      |                               |                               |                               |

(\*) Tạm tính theo giá MSN tại ngày chuyển quyền sở hữu 26/07/2013.

| Người mua                     | Người mua                     | Người mua                     | Người mua                              |
|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------|
| VRICL - Cayman Islands        | Chandler - Singapore          | Lotte - Hàn Quốc              | Nhóm nhà đầu tư                        |
| Công ty mục tiêu              | Công ty mục tiêu              | Công ty mục tiêu              | Công ty mục tiêu                       |
| Masan Group Đa ngành          | Hoàn Mỹ Y tế                  | Legend Hotel Khách sạn        | PVDrilling Thiết bị và dịch vụ dầu khí |
| Giá trị giao dịch (triệu USD) | Giá trị giao dịch (triệu USD) | Giá trị giao dịch (triệu USD) | Giá trị giao dịch (triệu USD)          |
| 93                            | 85                            | 62                            | 40                                     |

Nguồn: VCSC tổng hợp

Hoạt động M&A trong ngành tài chính ngân hàng năm qua chứng kiến các thương vụ: Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank) nhận sáp nhập Ngân hàng TMCP Đại Á và mua lại Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Việt – Societe; Tổng CTCP Tài chính Dầu khí (PVFC) và Ngân hàng TMCP Phương Tây (Western Bank) hợp nhất và chuyển thành Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCom Bank); và lần đầu tiên trong khối công ty chứng khoán chứng kiến sự sáp nhập giữa Công ty Chứng khoán MB hợp nhất với Công ty Chứng khoán VIT.



## Chính sách mới hỗ trợ thị trường

Năm 2013 hàng loạt chính sách phát triển thị trường chứng khoán được ra đời như: tăng tỷ lệ ký quỹ (margin) lên 50:50, tăng biên độ sàn HOSE lên 7% và sàn HNX lên 10%, kéo dài thời gian giao dịch đến 15h, giảm thời gian thanh toán từ T+4 sang T+3. Những chính sách này đã góp phần cải thiện thanh khoản cho thị trường.

Bên cạnh đó, dự thảo về tăng tỷ lệ sở hữu (room) tối đa cho khối ngoại lên 60% (cổ phiếu có quyền biểu quyết) đang được kỳ vọng sẽ thông qua trong thời gian tới. Việc tăng room cho khối ngoại nếu được chấp thuận sẽ tạo thuận lợi cho các thương vụ M&A đối với những doanh nghiệp có ý định bán cổ phần chi phối cho khối ngoại, đặc biệt là các công ty có vốn hóa vừa và nhỏ.

## Tóm tắt kết quả kinh doanh năm 2013

ĐVT: Triệu đồng

| Chỉ tiêu                  | Thực hiện 2012 | Kế hoạch 2013  |                 | Thực hiện 2013 | +/- so với |               |
|---------------------------|----------------|----------------|-----------------|----------------|------------|---------------|
|                           |                | Kịch bản 1 (*) | Kịch bản 2 (**) |                | TH 2012    | KH 2013 (***) |
| Tổng doanh thu            | 428.322        | 268.425        | 248.425         | 399.459        | -6,7%      | 48,8%         |
| Tổng chi phí hoạt động    | 366.057        | 183.425        | 183.425         | 309.337        | -15,5%     | 68,6%         |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | 63.901         | 85.000         | 65.000          | 90.204         | 41,2%      | 6,1%          |

(\*) Chỉ số VN-Index đóng cửa cuối năm từ 440 điểm đến 490 điểm

(\*\*) Chỉ số VN-Index đóng cửa cuối năm dưới mức 440 điểm

(\*\*\*) Chỉ số VN-Index cuối 2013 là 504,63 điểm, so sánh với Kịch bản 1

## Định hướng kinh doanh năm 2014

Xuyên suốt quá trình hoạt động của mình từ khi thành lập, VCSC luôn kiên định với chiến lược phát triển bền vững và hướng đến cấu trúc hoạt động cân bằng.

5 năm đầu (2007 – 2012) được xác định là một chặng đường xây dựng “nền móng”, củng cố và định vị thương hiệu, đầu tư cho phát triển bền vững; năm 2013 trở thành một năm bứt phá khi VCSC phát triển kiện toàn hơn, mảng môi giới vươn lên đạt vị trí top 3 trên sàn HOSE từ vị trí thứ 5 của năm trước, đạt được sự cân bằng hơn trong cấu trúc hoạt động với cơ cấu hiện tại là 36-34-29, theo đó 36% doanh số từ hoạt động ngân hàng đầu tư, 34% từ hoạt động môi giới và 29% từ hoạt động đầu tư (không bao gồm doanh thu khác).

Tiến xa hơn trong chặng đường tiếp theo, VCSC sẽ tiếp tục tận dụng những lợi thế sẵn có với nỗ lực cao nhất để phát triển, mở rộng thị trường nhằm từng bước củng cố vững chắc vị thế của mình trong và ngoài nước, hướng đến cấu trúc 40-40-20 trong chiến lược dài hạn.

Để đạt được sự phát triển cân bằng và bền vững, gia tăng các dịch vụ của Công ty, năm 2014 VCSC tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực sẵn có, bổ sung đội ngũ chuyên gia cấp cao trong và ngoài nước, dày dặn kinh nghiệm và có năng lực để phát huy hiệu quả công việc cao nhất; duy trì vị thế dẫn đầu ở hoạt động ngân hàng đầu tư; đầu tư chiều rộng và chiều sâu hoạt động nghiên cứu và phân tích; duy trì top 3 thị phần môi giới HOSE; nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và cơ sở hạ tầng công nghệ đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhà đầu tư một cách nhanh nhất. Với nhiều cơ hội mở ra trong năm 2014, VCSC sẽ củng cố và gia tăng nguồn lực tài chính, mở rộng thêm các dịch vụ để đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng đa dạng của nhà đầu tư.



### Hoạt động ngân hàng đầu tư

VCSC tiếp tục đặt mục tiêu nằm trong nhóm những công ty chứng khoán hàng đầu tại Việt Nam cung cấp dịch vụ mua bán sáp nhập, tư vấn cổ phần hóa, tái cấu trúc, bảo lãnh phát hành chứng khoán, chào bán riêng lẻ, IPO, niêm yết. Chiến lược hoạt động của Công ty là dựa vào uy tín, các mối quan hệ hợp tác chiến lược và đội ngũ chuyên viên của VCSC để tiếp tục dẫn đầu thị trường vốn của Việt Nam.

### Hoạt động môi giới trong nước

Bộ phận Môi giới trong nước cung cấp dịch vụ cho nhà đầu tư cá nhân giúp khách hàng có thể đầu tư trực tuyến và tham vấn chuyên môn của các chuyên viên môi giới. Bên cạnh đó, khách hàng có thể tự chọn các dịch vụ theo nhu cầu. Hệ thống giao dịch trực tuyến liên tục được hoàn thiện về tốc độ giao dịch và dễ sử dụng. VCSC đặt mục tiêu duy trì và phát triển vị trí dẫn đầu với chiến lược tập trung đầu tư nhiều hơn vào con người, công nghệ và mở rộng hoạt động trên phạm vi toàn quốc.

### Hoạt động môi giới và giao dịch khách hàng tổ chức

Bộ phận Môi giới và giao dịch khách hàng tổ chức tích cực xây dựng các mối quan hệ chiến lược với các tổ chức tài chính toàn cầu để hướng dẫn các nhà đầu tư nước ngoài cách tiếp cận vào thị trường Việt Nam thông qua nhiều dạng sản phẩm cũng như từ các thị trường khác nhau. Mục tiêu và giá trị của Bộ phận là việc đơn giản hóa các giao dịch cũng như xây dựng các mối quan hệ dựa trên sự tin tưởng và năng lực.

### Hoạt động nghiên cứu và phân tích

Quyết định đầu tư đúng đắn cần cập nhật các thông tin có giá trị. Với kiến thức sâu rộng về nền kinh tế Việt Nam và thế giới tài chính, bộ phận Nghiên cứu và phân tích của VCSC thường xuyên cung cấp các báo cáo có giá trị, đáng tin cậy cho khách hàng đóng góp một phần quan trọng trong việc hỗ trợ các hoạt động môi giới. Bên cạnh đó, bộ phận Nghiên cứu và phân tích còn cung cấp các báo cáo ngắn gọn, súc tích mỗi khi tiếp xúc từng doanh nghiệp cho các khách hàng cá nhân và tổ chức để họ nắm bắt thông tin kịp thời.

### Hoạt động đầu tư

Chiến lược đầu tư trong năm 2014 của VCSC sẽ theo chiến lược đầu tư giá trị, lựa chọn các doanh nghiệp có mức độ ổn định cao, tăng trưởng với ban lãnh đạo có tầm nhìn, đặc biệt là các doanh nghiệp trong ngành thực phẩm, hàng tiêu dùng, y tế, viễn thông, ...

Bên cạnh đó, bộ phận Đầu tư cũng sẽ liên tục theo dõi các cơ hội đầu tư ngắn hạn, đặc biệt khi thị trường phục hồi để tận dụng hết các cơ hội đầu tư lợi nhuận.

### Dịch vụ khách hàng và quản lý sản phẩm

Nhằm gia tăng dịch vụ cho từng khách hàng, bộ phận Dịch vụ khách hàng và quản lý sản phẩm luôn đảm bảo cung cấp đầy đủ các sản phẩm, dịch vụ tài chính cho khách hàng chính xác và kịp thời. VCSC hướng đến xây dựng mối quan hệ lâu dài với từng khách hàng thông qua việc nghiên cứu và nắm bắt nhu cầu từng cá nhân, tổ chức từ đó đưa ra các gói giải pháp tối ưu cho khách hàng.

### Quản trị rủi ro

Tăng cường công tác quản trị rủi ro nhằm đưa Công ty phát triển bền vững.

A decorative blue wave graphic that curves across the top of the page, starting from the left edge and extending towards the right, with a white vertical line separating it from the right half of the image.

“

Với nền tảng vững chắc xây dựng sau chặng đường 5 năm, bước qua năm thứ 6, Công ty tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng CNTT và phần mềm, đưa hoạt động môi giới phát triển, tăng tốc và trở thành top 3 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất, đạt được cấu trúc cân bằng hơn trong ba hoạt động Ngân hàng đầu tư – Môi giới – Đầu tư...





# Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Tình hình tài chính năm 2013
- Kết quả kinh doanh năm 2013
- Cơ cấu doanh thu năm 2013
- Đánh giá tình hình kinh doanh năm 2013
- Kế hoạch kinh doanh năm 2014

## Tình hình tài chính năm 2013

| Khoản mục                               | 2012  | 2013  |
|-----------------------------------------|-------|-------|
| <b>Tài sản</b>                          |       |       |
| Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản           | 77,3% | 98,1% |
| Tài sản dài hạn/Tổng tài sản            | 22,7% | 1,9%  |
| <b>Cơ cấu nguồn vốn</b>                 |       |       |
| Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn              | 78,0% | 74,5% |
| Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn     | 22,0% | 25,5% |
| <b>Tỷ số thanh toán</b>                 |       |       |
| Tỷ số thanh toán nhanh                  | 1,4   | 1,3   |
| <b>Tỷ suất lợi nhuận</b>                |       |       |
| Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)   | 2,0%  | 3,4%  |
| Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) | 9,3%  | 13,3% |
| Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu       | 11,0% | 18,1% |

## Kết quả kinh doanh năm 2013

ĐVT: Triệu đồng

| Khoản mục                                     | Thực hiện |           | Thay đổi  |           |
|-----------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|                                               | 2012      | 2013      | Giá trị   | Phần trăm |
| Tài sản ngắn hạn và các khoản đầu tư ngắn hạn | 1.782.359 | 2.090.711 | 308.353   | 17,3%     |
| Tài sản dài hạn và các khoản đầu tư dài hạn   | 522.849   | 41.576    | (481.273) | -92,0%    |
| Doanh thu thuần                               | 428.322   | 399.459   | (28.863)  | -6,7%     |
| Chi phí hoạt động                             | 366.057   | 309.337   | (56.720)  | -15,5%    |
| Lợi nhuận trước thuế                          | 63.901    | 90.204    | 26.303    | 41,2%     |
| Lợi nhuận sau thuế                            | 46.961    | 72.170    | 25.209    | 53,7%     |

## Cơ cấu doanh thu năm 2013

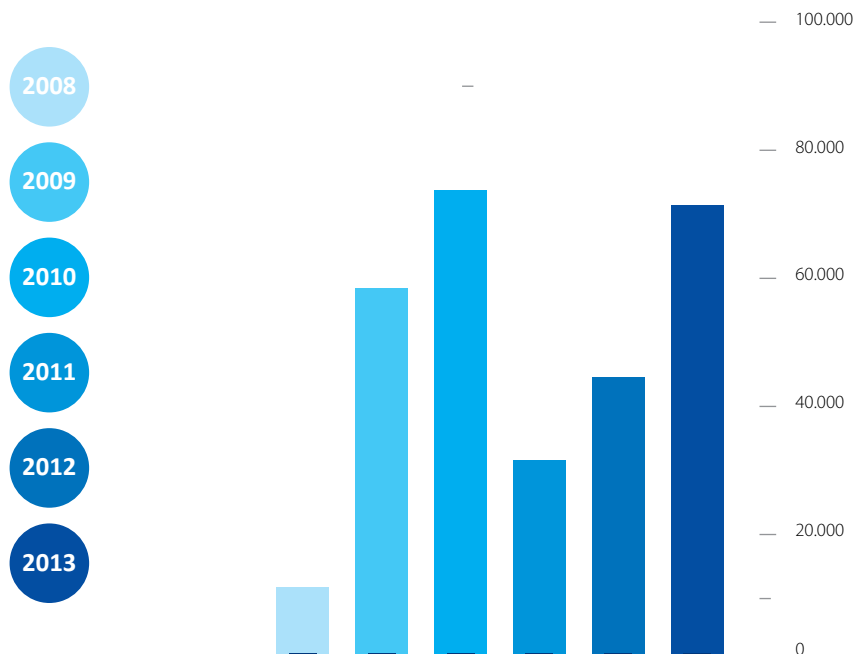
ĐVT: Triệu đồng

| Khoản mục          | Thực hiện |         | Thay đổi |           |
|--------------------|-----------|---------|----------|-----------|
|                    | 2012      | 2013    | Giá trị  | Phần trăm |
| Ngân hàng đầu tư   | 42.129    | 100.054 | 57.925   | 137,5%    |
| Môi giới           | 84.080    | 94.685  | 10.605   | 12,6%     |
| Đầu tư chứng khoán | 153.527   | 81.010  | (72.517) | -47,2%    |
| Doanh thu khác (*) | 148.586   | 123.710 | (24.876) | -16,7%    |
| Doanh thu thuần    | 428.323   | 399.459 | (28.863) | -6,7%     |

(\*) Doanh thu khác bao gồm: giao dịch ký quỹ, ứng trước, lưu ký, tiền lãi ...

## Lợi nhuận sau thuế

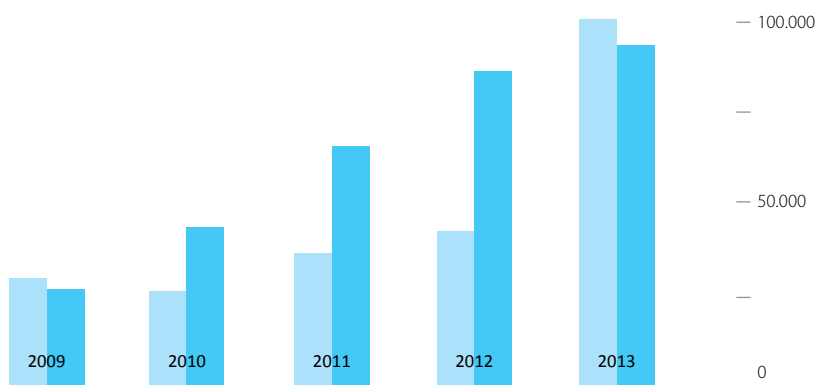
ĐVT: Triệu đồng



## Cơ cấu doanh thu

Ngân hàng đầu tư    Môi giới

ĐVT: Triệu đồng



## Đánh giá tình hình kinh doanh năm 2013

Về tình hình thực hiện kế hoạch 2013, mặc dù doanh thu giảm 6,7% so với năm 2012 do Ban điều hành hạn chế các hoạt động không mang lại hiệu quả cao; tốc độ giảm chi phí nhiều (giảm khoảng 15,5%) nên lợi nhuận trước thuế tăng 41,2% so với năm 2012, vượt 6,1% so với kế hoạch lợi nhuận tương ứng với kịch bản lạc quan hơn (Kịch bản 1 - VN Index đóng cửa cuối năm từ 440 đến 490 điểm) mà Cổ đông đã giao phó.

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 16,6% (so với 12,6% năm 2012).

### Hoạt động ngân hàng đầu tư

Doanh thu từ hoạt động ngân hàng đầu tư tăng trưởng vượt bậc với tỷ lệ tăng trưởng 2013/2012 là 137% đạt khoảng 100 tỷ đồng.

Năm 2013 với cấu trúc hoạt động cân bằng, VCSC tiếp tục duy trì vị thế đơn vị dẫn đầu trong hoạt động ngân hàng đầu tư tại Việt Nam. Điều này thể hiện bằng những thương vụ lớn mà Bản Việt đã tư vấn thành công trong thời gian qua và đem lại nguồn doanh thu đáng kể cho Công ty. Các thương vụ điển hình trong năm 2013 như:

- Tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức riêng lẻ thành công với giá trị 3.000 tỷ đồng;
- Tư vấn thành công giao dịch bán nhà máy Xi măng Áng Sơn 2 với giá trị 812 tỷ đồng;
- Tư vấn phát hành cổ phiếu riêng lẻ thành công với giá trị khoảng 800 tỷ đồng cho Tổng Công ty Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí (PVD), một trong những thương vụ phát hành riêng lẻ lớn nhất năm 2013;
- Tư vấn thành công giao dịch M&A mua lại Công ty Cổ phần Bia Phú Yên với tổng giá trị khoảng 250 tỷ đồng;
- Tư vấn phát hành cổ phiếu riêng lẻ thành công với giá trị 1.200 tỷ đồng cho Hà Tiên 1;
- Tư vấn tái cấu trúc thành công cho một công ty cổ phần chưa đại chúng.



**Tư vấn cho Tập đoàn Holcim của Thụy Sĩ mua lại Nhà máy Xi măng Cotec.**

*Thương vụ tư vấn M&A đầu tiên do 1 CTCK trong nước thực hiện.*

**Tư vấn niêm yết cho MSN tại HOSE.**

*Một trong 5 công ty có vốn hóa lớn nhất tại HOSE.*

**Tư vấn sáp nhập PV Invest vào PVD.**

*Thương vụ tư vấn sáp nhập đầu tiên giữa một công ty niêm yết và một công ty chưa niêm yết.*

**Tư vấn sáp nhập Xi măng Hà Tiên 2 vào Xi măng Hà Tiên 1.**

*Thương vụ tư vấn sáp nhập đầu tiên giữa 2 công ty niêm yết.*

**Tư vấn sáp nhập CTCP Mirae và CTCP Mirae Fiber.**

*Thương vụ tư vấn sáp nhập đầu tiên diễn ra giữa 2 công ty niêm yết có vốn đầu tư nước ngoài.*

**Tư vấn xác định giá trị DN cho Tổng CTCP Khí Việt Nam - PV Gas.**

**Tư vấn cho FPT Telecom, hợp nhất 3 công ty con.**

**Tư vấn Techcombank phát hành trái phiếu chuyển đổi.**

*Một trong những ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam.*



Tính cả năm 2013, VCSC đã tư vấn huy động vốn cho nhiều doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau với tổng giá trị khoảng 4.000 tỷ đồng theo hình thức phát hành vốn, chiếm 23% tổng giá trị huy động toàn thị trường (Giá trị huy động toàn thị trường qua hình thức phát hành cổ phiếu và cổ phần hóa: 17.500 tỷ đồng, tăng 5% so với 2012).

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam vẫn đang ở những bước đầu của sự phát triển. Các thương vụ phát hành trái phiếu vẫn còn được xem như là khoản “cấp tín dụng” của các ngân hàng lớn. VCSC tự hào là nhà tư vấn đã thu xếp được lượng giá trị trái phiếu phát hành 3.000 tỷ đồng, chiếm 8,8% tổng vốn huy động trái phiếu của doanh nghiệp trong năm 2013 (34.000 tỷ đồng). Hoạt động huy động trái phiếu này chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng doanh thu của hoạt động ngân hàng đầu tư trong năm 2013.

Các thành tựu trên khẳng định VCSC vẫn là công ty hàng đầu trong lĩnh vực ngân hàng đầu tư tại Việt Nam.

Để đạt được những thành quả đó cũng nhờ sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ nhân sự cấp cao và Ban lãnh đạo Công ty. Trong 3 năm trở lại đây, mảng hoạt động ngân hàng đầu tư tại Việt Nam ngày càng phát triển đa dạng theo những yêu cầu của thị trường. VCSC nắm bắt được những biến đổi đó, tận dụng những thế mạnh sẵn có và nắm bắt kịp thời xu hướng phát triển của thị trường để tư vấn cho khách hàng đạt được kết quả tối ưu.

Tư vấn sáp nhập 3 công ty con thuộc CTCP FPT.

Tư vấn cho bên mua chào mua công khai 50,11% cổ phần của Vinacafé Biên Hòa.

Tư vấn VNM bán 10,7 triệu cổ phiếu phát hành riêng lẻ.

Tư vấn PV Gas niêm yết.  
*DIN có vốn hóa lớn nhất thị trường hiện nay.*

Tư vấn Prudential Assurance Private Limited và các công ty có liên quan bán 40% cổ phần tại Proconco.

Tư vấn Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan phát hành trái phiếu.

Tư vấn Tổng Công ty Khoan và Dịch vụ khoan dầu khí (PVD) phát hành 18 triệu cổ phiếu.

Tư vấn phát hành trái phiếu trị giá 3.000 tỷ cho 1 doanh nghiệp trong nước.

Tư vấn phát hành riêng lẻ 1.200 tỷ cho Hà Tiên 1.

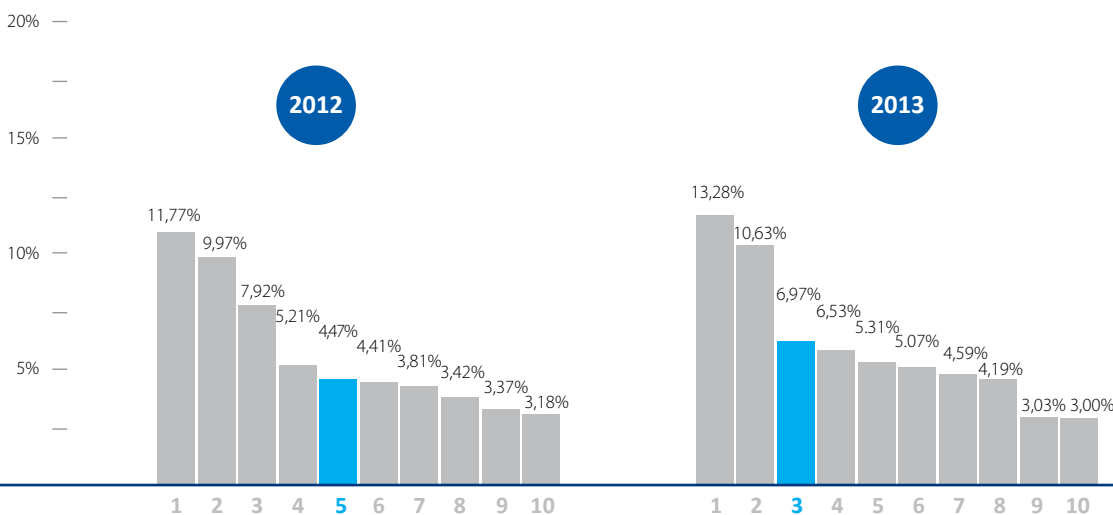
## Hoạt động môi giới

Hoạt động môi giới đạt mức tăng trưởng chung toàn khối 2013/2012 là 13% đạt 95 tỷ đồng. Xét riêng theo nhóm hoạt động, nhóm khách hàng tổ chức có mức tăng trưởng đột phá góp phần rất lớn vào sự gia tăng thị phần môi giới của VCSC trong năm 2013; nhóm môi giới trong nước tại Tp.HCM (Hội sở và PGD Nguyễn Công Trứ) cũng có bước tiến đáng kể trong hoạt động môi giới năm 2013.

Việc phân hóa, thanh lọc các công ty chứng khoán cũng là cơ hội tốt để các công ty lớn và uy tín gia tăng khoảng cách với các công ty còn lại. Top 10 công ty chứng khoán đã gia tăng thị phần từ 57,5% năm 2012 lên 62,6% năm 2013. VCSC với chiến lược gia tăng đầu tư vào tài nguyên nhân sự, phát hành các báo cáo phân tích công ty, nhận định thị trường gây được tiếng vang lớn trên thị trường, đã ghi tên vào top 3 công ty có thị phần môi giới lớn nhất sàn HOSE.

### Top 10 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất HOSE

Nguồn: HOSE



Công ty CP Chứng khoán Bản Việt

## Hoạt động nghiên cứu và phân tích

Đội ngũ phân tích của VCSC là một trong những đội ngũ dẫn đầu trong cả nước, dựa vào những báo cáo phân tích chất lượng sâu rộng về nền kinh tế Việt Nam và doanh nghiệp, thường xuyên cung cấp những khuyến nghị đầu tư cho nhà đầu tư. Bên cạnh đó, Công ty còn phát hành báo cáo quý về những chiến lược đầu tư và thông tin vĩ mô, báo cáo chuyên đề. Chúng tôi cũng tổ chức các buổi hội thảo thường xuyên hoặc theo nhu cầu của nhà đầu tư để đưa ra những quan điểm vĩ mô.

Trong năm 2013, bộ phận Nghiên cứu và phân tích đã thực hiện tái cấu trúc lại hiệu quả hơn và các báo cáo của bộ phận đã được cộng đồng đầu tư đón nhận tích cực và đánh giá cao về chất lượng, tiêu biểu các báo cáo khuyến nghị đầu tư đối với các mã cổ phiếu trên thị trường đưa ra nhận định và mức định giá hợp lý và được thị trường phản ánh đúng so với dự báo; đồng thời tên tuổi VCSC thường xuyên được trích dẫn trên Bloomberg, BBC, VTR... Bộ phận phân tích được xếp hạng lên thứ 2 theo AsiaMoney Broker Polls, xuất hiện nhiều hơn trên các phương tiện truyền thông đại chúng như: VITV, FBNC, Info TV, VTV1... Chính những hoạt động thường xuyên và báo cáo phân tích chất lượng mà VCSC tiếp tục duy trì và gia tăng sự quan tâm của khách hàng, khách hàng tiềm năng và các nhà đầu tư trên thị trường.

## Hoạt động đầu tư

Kiên định theo chiến lược đầu tư giá trị, trong năm 2013 VCSC đầu tư hiệu quả hơn thông qua việc lựa chọn các doanh nghiệp có mức độ ổn định cao, tăng trưởng với ban lãnh đạo có tầm nhìn, đặc biệt là các doanh nghiệp trong ngành thực phẩm, hàng tiêu dùng, y tế, viễn thông, ...

## Công nghệ thông tin

Nhằm theo đuổi mục tiêu dài hạn nên dù thị trường đang trong giai đoạn khó khăn, VCSC vẫn không ngừng gia tăng chất lượng phục vụ đối với khách hàng cá nhân và tổ chức trong năm qua. Sau khi đưa vào hệ thống phần mềm lõi giao dịch, VCSC tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, tối đa hóa tốc độ xử lý lệnh, đảm bảo tính xác thực. Bảng điện tử giao dịch của VCSC nằm trong top những công ty có tốc độ xử lý nhanh nhất thị trường.

Trong năm vừa qua, để cung cấp các tiện ích giao dịch cho khối khách hàng cá nhân, VCSC còn là công ty tiên phong cung cấp dịch vụ V-Mobile - ứng dụng giao dịch chứng khoán trực tuyến trên các sản phẩm ứng dụng hệ điều hành iOS và Android thế hệ mới (Iphone, Ipad, New Ipad và Ipod Touch, Samsung...); hoàn chỉnh hệ thống đặt lệnh qua kênh Bloomberg; kết nối SWIFT với các ngân hàng lớn như Citi Bank, Deutsche Bank...

## Quản lý rủi ro

Ý thức được tầm quan trọng của việc quản lý rủi ro, trong năm 2013, VCSC thành lập Bộ phận Quản trị Rủi ro và Kiểm soát nội bộ (RMC), đây là bộ phận độc lập, tách biệt với các hoạt động kinh doanh và các bộ phận nghiệp vụ. RMC chịu trách nhiệm:

- Rà soát và cập nhật các quy định, quy trình nội bộ.
- Theo dõi, đánh giá và đo lường các hoạt động rủi ro trọng yếu.
- Giám sát các chỉ số rủi ro so với hạn mức đã được phê duyệt.
- Đánh giá mức độ rủi ro và trạng thái tập trung rủi ro, thiệt hại thực tế phát sinh và thiệt hại được dự báo.
- Theo dõi tuân thủ về các quy định về hoạt động quản lý tiền mặt, hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán, hoạt động đầu tư, kế toán.
- Theo dõi tuân thủ về tỷ lệ an toàn tài chính theo quy định của hiện hành của Bộ Tài chính.
- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ban Điều hành về các hoạt động rủi ro.

Năm 2013, công ty triển khai các hoạt động giám sát tuân thủ và quản trị rủi ro theo nội dung hướng dẫn tại Quyết định 105/QĐ-UBCK ngày 26/02/2013 của Ủy ban Chứng khoán về thiết lập và vận hành hệ thống quản trị rủi ro cho Công ty Chứng khoán. Trong năm, công ty đã hoàn thiện chính sách và hệ quy trình quản trị rủi ro trên cơ sở vận hành xuyên suốt trong quá trình thực hiện các chiến lược của công ty, cân bằng giữa nguy cơ và cơ hội, tạo ra một khuôn khổ giúp định hướng sự gia tăng tính hiệu quả của quyết định. Quy trình quản trị rủi ro được tích hợp với văn hóa doanh nghiệp. Văn hóa rủi ro tập hợp giá trị cá nhân và doanh nghiệp, thái độ, năng lực, hành vi giúp công ty xác định phương pháp quản trị rủi ro và cam kết của Ban điều hành.

Để quản trị rủi ro được hiệu quả, thông tin chính xác phải được sẵn sàng cung cấp cho đúng người tại thời điểm thích hợp. Báo cáo rủi ro dựa trên các thông tin rủi ro cần được chính xác, cụ thể, đầy đủ và kịp thời giúp Ban điều hành đưa quyết định. Công ty cũng tăng cường khả năng tổng hợp thông tin rủi ro giúp tăng khả năng giải quyết, đánh giá các vấn đề liên quan đến rủi ro, giúp tăng tính hiệu quả cho các quyết định chiến lược, giảm thiểu khả năng gây tổn thất và tăng cường giá trị công ty.

Các hoạt động giám sát là một phần không thể tách rời trong quản trị rủi ro của công ty. Việc theo dõi đánh giá và xử lý rủi ro của công ty luôn đảm bảo sự kiểm tra của lãnh đạo cao cấp, tuân thủ các hạn mức rủi ro, đảm bảo sự phân quyền hiệu quả tránh xung đột lợi ích, thường xuyên thẩm tra và đối chiếu nhằm phát hiện các sai sót và/hoặc các vấn đề ẩn chứa trong các hoạt động.

## Kế hoạch kinh doanh năm 2014

ĐVT: Triệu đồng

| Chỉ tiêu                  | Thực hiện<br>2013 | Kế hoạch<br>2014 | +/- so với 2013 |           |
|---------------------------|-------------------|------------------|-----------------|-----------|
|                           |                   |                  | Giá trị         | Phần trăm |
| Tổng doanh thu            | 399.459           | 310.944          | (88.515)        | -22,2%    |
| Tổng chi phí hoạt động    | 309.337           | 215.244          | (94.093)        | -30,4%    |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | 90.204            | 95.700           | 5.496           | 6,1%      |

Năm 2014, mặc dù nền kinh tế đã có những dấu hiệu ổn định nhưng còn hiển diện những nguy cơ. Chính vì vậy, mục tiêu của năm 2014 được chính phủ đặt ra vẫn là tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; phục hồi tăng trưởng và nâng cao chất lượng hiệu quả sức cạnh tranh; tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; tái cấu trúc để sắp xếp tổ chức lại các doanh nghiệp yếu kém tiếp tục được triển khai... Theo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 được Quốc hội thông qua ngày 11/11/2013, các chỉ tiêu chủ yếu trong 2014 dự kiến như sau: tổng sản phẩm trong nước (GDP) dự kiến tăng khoảng 5,8%; kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 10%; tỷ lệ nhập siêu khoảng 6% kim ngạch xuất khẩu; tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 7%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 30% GDP...

Về thị trường chứng khoán: Năm 2014 được dự báo sẽ có nhiều sản phẩm hơn cho thị trường, UBCK đã đề xuất nhiều giải pháp phát triển thị trường theo xu hướng bền vững, ổn định. Năm 2014, Ủy ban Chứng khoán tiếp tục hoàn thiện các đề án phát triển thị trường chứng khoán phái sinh, Đề án thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và Quyết định về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam để sớm đưa vào vận hành, áp dụng. Tỷ lệ sở hữu dành cho nhà đầu tư nước ngoài được nới rộng cho một số ngành, doanh nghiệp trong đó có lĩnh vực tài chính ngân hàng.

Bên cạnh đó, việc hình thành Cộng đồng ASEAN vào năm 2015, Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), các Hiệp định thương mại tự do với EU và với các đối tác lớn khác sẽ mở ra cho nước ta những thuận lợi và cơ hội phát triển mới nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức, khó khăn.

Xem xét các yếu tố trên, Ban Tổng Giám đốc Công ty sẽ chủ động giảm các hợp đồng mà tỷ lệ lãi gộp không cao và do đó đặt kế hoạch doanh thu của năm 2014 sẽ giảm khoảng 22,2% so với năm 2013. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc cũng đặt chỉ tiêu cắt giảm các chi phí hoạt động và các khoản mục đầu tư không hiệu quả, tổng chi phí sẽ giảm 30,3%. Lợi nhuận trước thuế sẽ tăng 6,1% so với năm 2013.

### Hoạt động ngân hàng đầu tư

Mục tiêu chiến lược là trở thành kênh huy động vốn lớn và là cầu nối tốt nhất cho khách hàng trong và ngoài nước. Trong năm qua VCSC đã đạt được thành công nhất định và khẳng định tên tuổi VCSC không chỉ tại thị trường chứng khoán Việt Nam mà còn ra nước ngoài. Kế hoạch 2014, với thế mạnh về mạng lưới khách hàng và năng lực tài chính, Công ty sẽ nâng cao khả năng thực hiện các thương vụ thu xếp vốn, chào bán vốn cổ phần riêng lẻ, tìm kiếm đối tác chiến lược cho doanh nghiệp, liên kết các nguồn lực tài chính của thị trường trong và ngoài nước với doanh nghiệp.

Hoạt động tư vấn cổ phần hóa cũng được VCSC đẩy mạnh trong năm 2014. Chính Phủ đã đặt quyết tâm trong hai năm 2014-2015, sẽ cổ phần hóa khoảng 460 doanh nghiệp nhà nước, đặc biệt là sẽ cổ phần hóa một tập đoàn kinh tế, 5/10 tổng công ty 91 và hầu hết các tổng công ty 90. Là một trong hai công ty chứng khoán duy nhất được cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa theo Quyết định số 3288/QĐ-BTC của Bộ Tài Chính, đây là một lợi thế lớn của VCSC đối với hoạt động này.

Bên cạnh đó, tập trung nâng cao chất lượng nhân sự, đào tạo để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc cũng như các giao dịch mua bán cổ phần xuyên quốc gia.



## Hoạt động môi giới trong nước

VCSC xác định tình hình thị trường chứng khoán năm 2014 vẫn còn nhiều thách thức. Do vậy, để tiếp tục phát huy và nâng cao dịch vụ cho khách hàng, Công ty sẽ đào tạo, phát triển và tuyển dụng nhân sự có chất lượng để củng cố hoạt động môi giới trong nước; đầu tư phần mềm hiện đại, rút ngắn quy trình không cần thiết nhằm mang lại sự tiện lợi và đáp ứng nhu cầu tối ưu cho tất cả khách hàng. Mục tiêu cho năm 2014 là tiếp tục duy trì vị trí một trong ba công ty chứng khoán hàng đầu về thị phần môi giới.

## Hoạt động môi giới và giao dịch khách hàng tổ chức

Bộ phận Môi giới và giao dịch khách hàng tổ chức tiếp tục đẩy mạnh việc tìm kiếm và xây dựng quan hệ với các tổ chức tài chính toàn cầu để thu hút thêm nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Bên cạnh đó, VCSC sẽ tổ chức thường xuyên hơn các buổi hội đàm giữa doanh nghiệp, nhà đầu tư, tổ chức tài chính và cơ quan quản lý để có cơ hội tiếp xúc và đàm thoại những vấn đề thời sự của thị trường.

Ngoài việc nhận lệnh của khách hàng, các chuyên viên của VCSC còn tham gia vào việc tìm kiếm các giao dịch phù hợp với khách hàng và cùng tham gia thương lượng cho khách hàng trong các giao dịch. Dựa vào kiến thức chuyên sâu về thị trường, quy tắc giao dịch, dòng vốn, các mối quan hệ với khách hàng và các thành viên tham gia thị trường, các chuyên viên của bộ phận này sẽ cung cấp dịch vụ tư vấn thích hợp cho khách hàng, góp phần tạo thanh khoản để thực hiện giao dịch hiệu quả. Trọng tâm mục tiêu trong thời gian tới là cung cấp dịch vụ khách hàng tốt nhất và gia tăng khối lượng giao dịch chứng khoán.

## Hoạt động nghiên cứu và phân tích

Trong năm 2014, Bộ phận Nghiên cứu và phân tích sẽ tăng cường các buổi tiếp xúc, hội thảo cùng các nhà đầu tư và phối hợp các phòng ban định kỳ tổ chức các buổi phân tích kỹ thuật nhằm cung cấp thông tin kịp thời cho khách hàng.

Đội ngũ phân tích không ngừng nâng cao chất lượng báo cáo. Ngoài báo cáo hàng ngày, tháng, quý, VCSC sẽ cung cấp báo cáo phân tích chuyên sâu và kiến nghị đầu tư cho các khách hàng.

## Công nghệ thông tin

VCSC xác định ngay từ ban đầu thành lập, công nghệ thông tin là công cụ quan trọng để kết nối các giao dịch của nhà đầu tư với thị trường. Công ty tiếp tục nâng cấp và đầu tư hệ thống tiên tiến cho phép khách hàng truy cập hệ thống, theo dõi trực tuyến một hay nhiều tài khoản thông qua mô hình kết nối giữa tài khoản và khách hàng, qua hệ thống Vpro.

Kế hoạch 2014, VCSC chuyển đổi core Tong Yang sang Linux trên Server Blade phù hợp với công nghệ HOSE đang triển khai nhằm tăng hiệu quả, tiết kiệm diện tích, năng lượng và giảm chi phí vận hành hệ thống; nâng cấp hệ thống website, đưa vào các chỉ số mới theo tiêu chí HNX, HOSE và bảng điện website giao diện mới; phát triển các ứng dụng nhằm hỗ trợ tốt nhất cho khách hàng.



“

Tài sản quý nhất của VCSC là đội ngũ nhân sự và uy tín của Công ty. VCSC nỗ lực xây dựng một môi trường được mong muốn làm việc tốt nhất trong ngành chứng khoán.





## Tổ chức và nhân sự

- Đội ngũ nhân sự
- Cơ cấu tổ chức
- Hội đồng Quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc
- Nhân sự chủ chốt

## Đội ngũ nhân sự



Trong năm 2013, VCSC không ngừng tăng cường công tác đào tạo, phát triển và nâng cao kỹ năng, kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ cho nhân viên. Công ty chú trọng tới hoạt động tuyển chọn và đào tạo đội ngũ quản lý cấp trung, nâng cao kiến thức chuyên môn cũng như củng cố kỹ năng mềm để phục vụ công việc. Thông qua các chương trình này, VCSC mong muốn phát triển năng lực lãnh đạo cho nhân viên cũng như xây dựng đội ngũ kế thừa. VCSC luôn định hướng phát triển là môi trường thuận lợi khuyến khích mọi người phát huy tài năng cao nhất cũng như trở thành môi trường được mong muốn làm việc nhất trong ngành chứng khoán.

Bên cạnh đó, hoạt động tuyển dụng năm 2013 cũng khá sôi nổi. Nhân sự được bổ sung liên tục trong năm nay góp phần thể hiện cam kết của Công ty, đầu tư vào con người với nỗ lực xây dựng một đội ngũ chuyên nghiệp và tận tâm. Hiện tại Bản Việt quy tụ đội ngũ đồng đảo cán bộ được đào tạo bài bản, năng động và có kinh nghiệm thực tiễn. Các cán bộ của chúng tôi hầu hết có trình độ đại học và trên đại học, tốt nghiệp hệ đào tạo chính quy tại các trường đại học trong và ngoài nước như Mỹ, Thụy Sĩ, Anh, Úc, với chuyên ngành Tài chính, Kế toán, Ngân hàng, Quản trị doanh nghiệp, v.v... Cán bộ có chứng chỉ chuyên môn như CPA, ACCA, CFA và nhiều năm kinh nghiệm làm việc tại các ngân hàng đầu tư, công ty chứng khoán, công ty tư vấn trong và ngoài nước.

Trong nhiều năm qua công ty cũng luôn tài trợ chi phí để tất cả nhân viên khối kinh doanh học và thi lấy chứng chỉ CFA. Hiện tại VCSC có 16 nhân viên có chứng chỉ phân tích tài chính CFA cấp độ 1, 2 và 3.

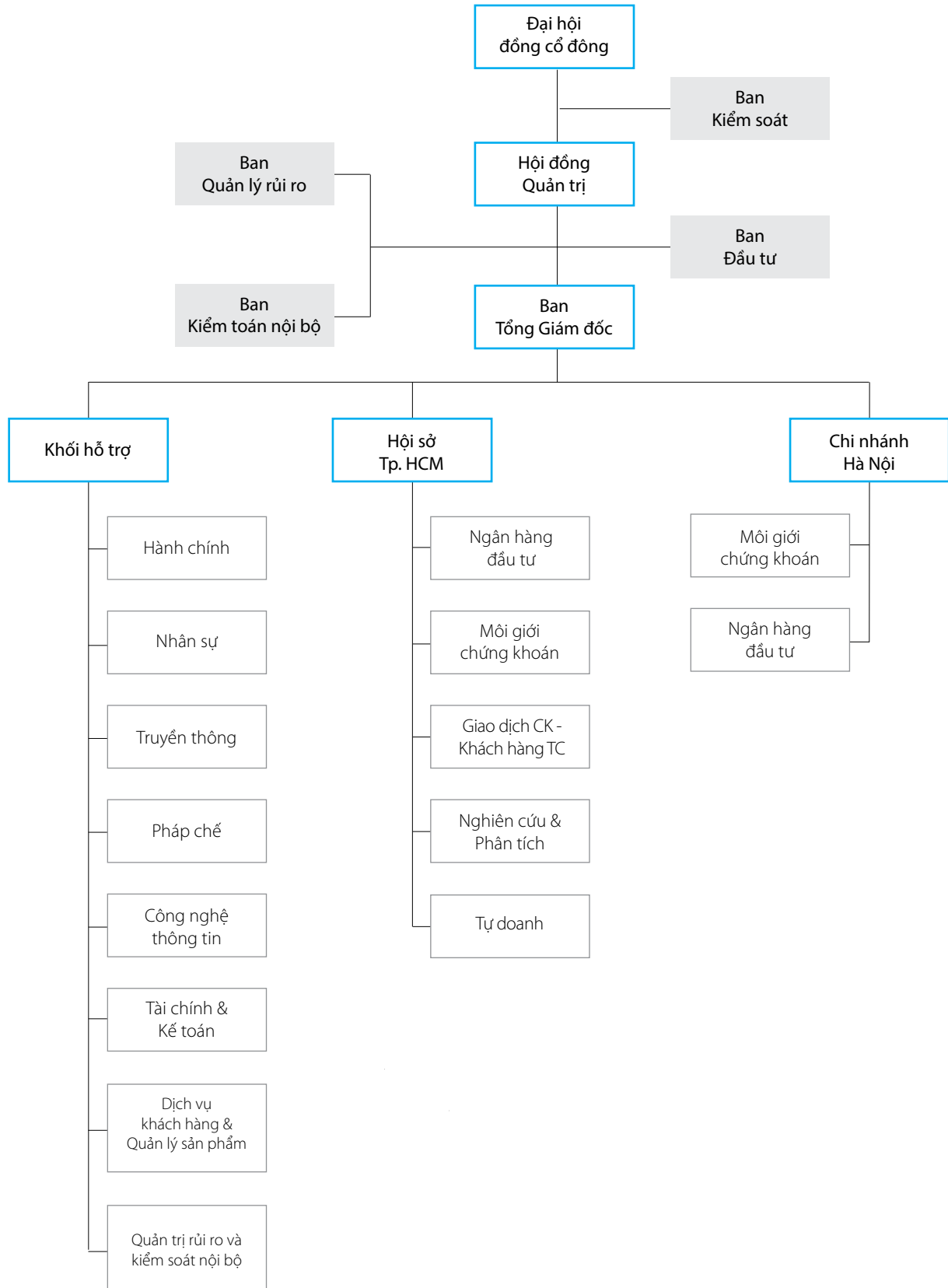
### Chính sách đối với người lao động

Bản Việt luôn chú trọng chế độ đãi ngộ đối với nhân viên, với mong muốn đem lại môi trường làm việc hấp dẫn và cạnh tranh đối với người lao động. Năm 2013 VCSC hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại văn phòng trụ sở chính trên Tháp Bitexco, cũng như sàn giao dịch tại số 10 Nguyễn Huệ, tạo điều kiện cho nhân viên làm việc trong môi trường tiện nghi và hiện đại. Tất cả nhân viên chính thức của VCSC đều được hưởng các chế độ bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật, ngoài ra VCSC còn cung cấp các chương trình bảo hiểm và phúc lợi khác như PVI Premium, PVI, khám sức khỏe định kỳ, nghỉ mát hàng năm, v.v...

Chính sách đối với người lao động vẫn luôn được duy trì một cách thống nhất, đảm bảo tuân thủ pháp luật hiện hành. Các chính sách khen thưởng nhằm khuyến khích tinh thần học hỏi, hoàn thiện kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ tiếp tục được thực hiện trong năm 2013.



## Cơ cấu tổ chức



## Hội đồng Quản trị



**Bà NGUYỄN THANH PHƯƠNG**

Chủ tịch Hội đồng Quản Trị, Sáng lập viên Bản Việt (Viet Capital)

Bà Phương là thành viên sáng lập của Công ty Chứng khoán Bản Việt (Viet Capital Securities – VCSC) và Công ty Quản lý Quỹ Bản Việt (Viet Capital Asset Management – VCAM). Bà đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCSC và VCAM kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Bà Phương hiện nay cũng là thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Bản Việt.

Trong vai trò Chủ tịch, Bà Phương chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường.

Bà Phương từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ, một trong những nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding, một quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.

Bà Phương tốt nghiệp Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng, ở Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội). Bà đã hoàn tất chương trình MBA chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva), Thụy Sĩ.



**Ông TÔ HẢI**

Sáng lập viên, Thành viên HĐQT

Trước khi thành lập VCSC, Ông Hải là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM của Công ty Chứng khoán Bảo Việt. Ông Hải cũng đã từng hợp tác cùng Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á với vai trò là Giám đốc phát triển kinh doanh.

Ông Hải có kiến thức chuyên sâu và vững chắc trong mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp và nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, am hiểu về thị trường chứng khoán Việt Nam. Sau nhiều năm hoạt động trên thị trường, Ông Hải đã được biết đến như là một trong những chuyên gia có nhiều thành tích xuất sắc trong việc cung cấp các dịch vụ tư vấn cổ phần hóa, phát hành chứng khoán ra công chúng, tái cấu trúc tài chính. Ông được cấp bằng Cử nhân Quản trị Công nghiệp của Đại học Kỹ thuật Tp. HCM và bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng của Đại học Sydney, Úc. Ông Hải còn được cấp các chứng nhận và chứng chỉ hoạt động của UBCKNN Việt Nam.



**Ông HUỖNH RICHARD LÊ MINH**

Thành viên HĐQT

Ông Minh là Phó Tổng Giám đốc VCSC từ tháng 12/2007 đến tháng 01/2013.

Ông Minh có hơn 19 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán và quản trị chuyên nghiệp tại Việt Nam và Mỹ.

Trước khi gia nhập VCSC, Ông là Giám đốc Kiểm toán của Công ty PriceWaterhouseCoopers Việt Nam, chuyên tư vấn và cung cấp các dịch vụ kiểm toán tài chính và các dịch vụ tư vấn khác có liên quan cho khách hàng địa phương cũng như các tập đoàn đa quốc gia. Ông Minh có bằng Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin phía Tây Úc (Curtin University of Western Australia) và cũng là thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA).



**Ông NGUYỄN QUANG BẢO**  
Thành viên HĐQT

Ông Bảo đã có nhiều năm làm việc trong lĩnh vực ngân hàng và chứng khoán. Tham gia vào thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập, ông Bảo đã nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện nhiều quy trình nghiệp vụ của một công ty chứng khoán. Với kinh nghiệm và khả năng của mình, ông Bảo đã tham gia định giá, xây dựng phương án cổ phần hóa, tổ chức bán đấu giá cho rất nhiều doanh nghiệp, trên nhiều địa bàn khác nhau.

Trước khi làm việc tại VCSC, Ông Bảo đã từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM của Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn kiêm Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng. Ông tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tín dụng tại Học Viện Ngân hàng và bằng Cử nhân chuyên ngành Tài chính Tín dụng tại Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội.



**Ông TRẦN QUYẾT THẮNG**  
Thành viên HĐQT

Ông Thắng hiện đang giữ vị trí Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển Tài trợ Địa ốc R.C (REFICO). Ông có kinh nghiệm sâu rộng trong lĩnh vực tài chính, đầu tư và quản trị.

Ông Thắng tốt nghiệp ngành Luật từ các trường nổi tiếng ở Đức và Anh. Ông đồng thời là sáng lập viên của Văn phòng luật sư Thắng và các đồng sự (Thắng & Associates). Ngoài ra, Ông còn là một trong những người lập nên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI) và từng là Tổng Giám đốc của SSI. Ông Thắng còn giữ vị trí Chủ tịch Ủy ban Đầu tư của Quỹ Aureos (Anh) chuyên đầu tư vốn cổ phần cá nhân trên toàn cầu.



**Ông NGUYỄN BẢO HOÀNG (Henry)**  
Thành viên HĐQT

Ông Hoàng (Henry) hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com.

Ông Hoàng hiện cũng là Chủ tịch của công ty Good Day Hospitality, đơn vị phát triển độc quyền thương hiệu McDonald's tại Việt Nam. Ông cũng là thành viên của Hiệp hội Asia Society và được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới. Ngoài ra, Ông còn là thành viên hội đồng cố vấn của tổ chức Operation Smile Vietnam và Trường Đại học Anh Quốc Việt Nam. Ông tốt nghiệp Đại học Harvard, tốt nghiệp Bác sỹ Y khoa tại Medical School, và MBA tại Kellogg School of Management, cả hai trường đều thuộc Đại học Northwestern – Hoa Kỳ.

## Ban Kiểm soát



**Ông PHẠM ANH TÚ**

Trưởng Ban Kiểm Soát

Ông Tú hiện là Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Bản Việt, phụ trách toàn bộ hệ thống tài chính của Ngân hàng Bản Việt. Trước khi gia nhập đội ngũ lãnh đạo của Ngân hàng Bản Việt, ông là Giám đốc tài chính của Công ty Quản lý Quỹ Bản Việt (VCAM), Giám đốc cấp cao phụ trách quan hệ khách hàng FDI trong khối khách hàng tài chính doanh nghiệp của Tập đoàn Ngân hàng Citi. Trước đó, ông cũng giữ trách nhiệm Giám đốc phụ trách khối khách hàng doanh nghiệp SME của tập đoàn Ngân hàng HSBC.

Ông Tú tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tài Chính doanh nghiệp của trường Đại học Tài Chính Kế Toán Tp. Hồ Chí Minh đồng thời hiện là thành viên hiệp hội kế toán Australia, (CPA Australia).



**Ông HÀN ANH KHOA**

Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Khoa hiện đang làm việc tại Ngân hàng Bản Việt. Ông Khoa tham gia VCSC từ năm 2007 với vai trò là Kế toán trưởng, sau đó ông được bổ nhiệm làm Giám đốc tài chính của Công ty. Ông có hơn 16 năm kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực tài chính, kế toán.

Trước khi vào làm việc tại VCSC, ông Khoa là Kế toán trưởng tại VinaCapital, chịu trách nhiệm trong việc tổ chức, thực hiện công tác kế toán quản trị và kế toán tài chính của công ty. Ông Khoa tốt nghiệp nghiệp vụ cao cấp ngành ngân hàng của Đại học Ngân hàng Tp. HCM.



**Bà BÙI THỊ MINH NGUYỆT**

Thành viên Ban Kiểm soát

Bà Nguyệt hiện đang làm việc tại Ngân hàng Bản Việt, chịu trách nhiệm trong việc tổ chức, thực hiện công tác kế toán của ngân hàng. Bà đã có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính, Kế toán và Kiểm toán tại các công ty hàng đầu tại Việt Nam. Bà Nguyệt tốt nghiệp tại Đại học Kinh tế Tp. HCM chuyên ngành Kế toán và Kiểm toán.



## Ban Tổng Giám đốc



**Ông TÔ HẢI**  
Tổng Giám đốc

Trước khi thành lập VCSC, Ông Hải là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM của Công ty Chứng khoán Bảo Việt. Ông Hải cũng đã từng hợp tác cùng Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á với vai trò là Giám đốc phát triển kinh doanh.

Ông Hải có kiến thức chuyên sâu và vững chắc trong mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp và nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, am hiểu về thị trường chứng khoán Việt Nam. Sau nhiều năm hoạt động trên thị trường, Ông Hải đã được biết đến như là một trong những chuyên gia có nhiều thành tích xuất sắc trong việc cung cấp các dịch vụ tư vấn cổ phần hóa, phát hành chứng khoán ra công chúng, tái cấu trúc tài chính. Ông được cấp bằng Cử nhân Quản trị Công nghiệp của Đại học Kỹ thuật Tp. HCM và bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng của Đại học Sydney, Úc. Ông Hải còn được cấp các chứng nhận và chứng chỉ hoạt động của UBCKNN Việt Nam.



**Ông ĐÌNH QUANG HOÀN**  
Phó Tổng Giám đốc

Ông Hoàn có hơn 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn tài chính, kế toán và kiểm toán. Trước khi gia nhập VCSC, Ông Hoàn giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Tư vấn của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh Tp. HCM, phụ trách các lĩnh vực phát hành, niêm yết chứng khoán, bảo lãnh phát hành, cổ phần hóa, tái cấu trúc hoạt động các công ty.

Trước đó, Ông Hoàn làm việc tại Công ty kiểm toán quốc tế KPMG với chức vụ Trưởng phòng kiểm toán, phụ trách các dự án kiểm toán, soát xét tài chính cho các tập đoàn đa quốc gia cũng như các doanh nghiệp trong nước.

Ông có bằng Thạc sỹ kinh tế chuyên ngành Tài chính và bằng Cử nhân chuyên ngành Kế toán Kiểm toán của trường Đại học Kinh tế Tp. HCM. Ông có chứng chỉ kiểm toán viên độc lập của Bộ Tài Chính và là thành viên của Hiệp hội Kế toán viên công chứng - Vương quốc Anh (ACCA).



**Ông NGUYỄN QUANG BẢO**  
Phó Tổng Giám đốc

Ông Bảo đã có nhiều năm làm việc trong lĩnh vực ngân hàng và chứng khoán. Tham gia vào thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập, ông Bảo đã nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện nhiều quy trình nghiệp vụ của một công ty chứng khoán. Với kinh nghiệm và khả năng của mình, ông Bảo đã tham gia định giá, xây dựng phương án cổ phần hóa, tổ chức bán đấu giá cho rất nhiều doanh nghiệp, trên nhiều địa bàn khác nhau.

Trước khi làm việc tại VCSC, Ông Bảo đã từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty kiểm Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM của Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn kiêm Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng. Ông tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tín dụng tại Học Viện Ngân hàng và bằng Cử nhân chuyên ngành Tài chính Tín dụng tại Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội.

## Nhân sự chủ chốt



**Ông VOLKER BECKER**

Giám đốc dự án Ngân hàng đầu tư

Ông Volker có 26 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng và tư vấn tài chính. Ông từng đảm trách nhiều chức vụ quan trọng tại Ngân hàng Deutsche Bank như Giám đốc quan hệ khách hàng phụ trách khối doanh nghiệp nhỏ và vừa và các tập đoàn lớn, Giám đốc quản lý rủi ro tín dụng khối tập đoàn và các tổ chức tín dụng trước khi tham gia bộ phận đặc biệt chuyên trách xử lý các khoản nợ khó đòi sau cuộc khủng hoảng tài chính tại châu Á năm 1997.

Ông Volker là thành viên có nhiều đóng góp quan trọng trong việc xây dựng hoạt động tư vấn về quản lý rủi ro của Deutsche Bank, bao gồm định giá và quản lý danh mục những tài sản không sinh lợi cho ngân hàng và các khách hàng như các quỹ bảo hiểm cũng như tư vấn cho các ngân hàng tại châu Á nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro tín dụng.

Ông Volker tốt nghiệp ngành Kinh tế học tại Đại học Johannes Gutenberg ở Mainz, Đức và lấy bằng Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh tại Đại học Bowling Green State, Ohio, Hoa Kỳ.



**Ông MICHEL TOSTO**

Giám đốc Giao dịch chứng khoán - Khách hàng tổ chức

Ông Michel Tosto bắt đầu công tác tại VCSC vào tháng 3/2010. Trước khi gia nhập VCSC, Ông đã làm việc cho VinaSecurities tại Việt Nam với nhiều đóng góp đáng kể trong việc phát triển bộ phận môi giới và có những ấn phẩm được đón nhận rộng rãi như Vietnam Primer và Vietnam Market Mechanics.

Trước đó, Ông đã làm việc trong nhiều lĩnh vực khác nhau như: quảng cáo và CNTT tại Canada, ngân hàng tại Úc và tư vấn tại Việt Nam. Michel có hơn 9 năm kinh nghiệm quản lý dự án và quan hệ khách hàng.

Ông lấy bằng Cử nhân Quản trị kinh doanh chuyên ngành Kinh tế học & Marketing và Thạc sỹ Khoa học (M.Sc.) chuyên ngành Quản lý quốc tế tại Đại học HEC Montreal, Canada. Michel thông thạo cả tiếng Anh và tiếng Pháp.



**Bà CHÂU THIÊN TRÚC QUỲNH**

Giám đốc Môi giới

Bà Quỳnh hiện đang giữ chức vụ Giám đốc Môi giới trong nước và đã có 14 năm kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Từ năm 2005 – 2007, Bà Quỳnh đã đảm nhiệm vị trí Phó phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp và sau đó là Phụ trách Phòng Môi giới Công ty Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, một trong những công ty chứng khoán lớn của Việt Nam.

Trước đó, từ năm 2001-2005, Bà là chuyên viên Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp của Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Quá trình làm việc tại các Công ty chứng khoán đem lại cho Bà những kinh nghiệm đặc biệt là khả năng đáp ứng dịch vụ cho khách hàng chuyên nghiệp cao. Bà Quỳnh đã từng tư vấn cho hàng loạt các cá nhân và tổ chức, đem lại hiệu quả đầu tư cao.

Bà Quỳnh đã tốt nghiệp hệ Cử nhân và hệ Thạc sỹ tại Đại học Kinh tế Tp. HCM, chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng.



**Ông LÝ ĐIỂN ANH**

Giám đốc Môi giới

Ông Điển Anh là một trong những người tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam trong những ngày đầu thành lập. Bắt đầu sự nghiệp của mình từ Công ty Chứng khoán Bảo Việt vào năm 2000. Ông hiện là Giám đốc Môi giới, phụ trách phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ, Q.1, Tp. HCM của VCSC. Trước khi gia nhập VCSC, Ông là Giám đốc Môi giới tại Công ty Chứng khoán Đồng Á.

Ông Điển Anh tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính Ngân hàng của Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh.



**Bà CHU HẢI YẾN**

Giám đốc Tài chính

Bà Yến hiện tại là Giám đốc tài chính, chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ hoạt động phòng Tài chính - Kế toán, dịch vụ khách hàng của VCSC. Với hơn 13 năm kinh nghiệm thực tế trong lĩnh vực kế toán, thuế trong nhiều ngành nghề khác nhau, Bà đóng một vai trò quan trọng trong quản lý giám sát tài chính của Công ty, thực hiện các chính sách hạch toán kế toán lành mạnh phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán và các qui định của Nhà nước, đảm bảo tính trung thực và chính xác của các báo cáo kế toán tài chính và thu hút nguồn vốn đầu tư...

Bà Yến tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán và ngành Quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, chứng nhận xuất sắc về khóa học CFO của trường Đại học Kinh tế Tp. HCM.









# Hoạt động Hội đồng Quản trị

## Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2013, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) giao phó một cách cẩn trọng, cụ thể như: chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đồng thời giám sát các kết quả hoạt động mà ĐHĐCĐ đã thông qua. HĐQT đã có những quyết định kịp thời góp phần mang lại hiệu quả, lợi ích và sự phát triển ổn định cho Công ty. HĐQT đã tổ chức họp chính thức 8 lần trong năm, ban hành các văn bản để quản lý và điều hành Công ty phù hợp với thẩm quyền, tuân thủ đúng Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và pháp luật hiện hành.

Bên cạnh đó, HĐQT của VCSC cũng thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra về các vấn đề:

- Giám sát thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và đầu tư đã được Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## Hoạt động của Ban Kiểm soát

Bên cạnh những diễn biến thuận lợi của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm qua, năm 2013 vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn với tình trạng thanh lọc gay gắt giữa các công ty trong ngành nhưng hoạt động kinh doanh của VCSC đã đạt được kết quả nhất định, tạo tiền đề quan trọng để công ty phát triển bền vững và cân bằng. Để thực thi trách nhiệm và quyền hạn của mình theo chức năng và nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định trong Luật Doanh nghiệp, trong năm qua Ban Kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra tính hợp lý, tuân thủ các quy chế, điều lệ hoạt động kinh doanh; định kỳ kiểm tra các Báo cáo tài chính tương ứng với các kỳ kết thúc này.

- Về tình hình tài chính: Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2013 đã được Ban Tổng Giám đốc và phòng kế toán của Công ty lập. Xét trên các phương diện trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2013 đến 31/12/2013, phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành.
- Về việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT: Các hoạt động của Công ty trong năm qua được đảm bảo phát triển an toàn bền vững và tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ngoài việc mở rộng và phát triển các mặt hoạt động kinh doanh, duy trì tốc độ tăng trưởng về tài chính, quy mô, việc giám sát thực hiện các quyết sách, chủ trương và định hướng của ĐHĐCĐ, HĐQT đã được tập trung quán triệt từ HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đến từng phòng ban nghiệp vụ.



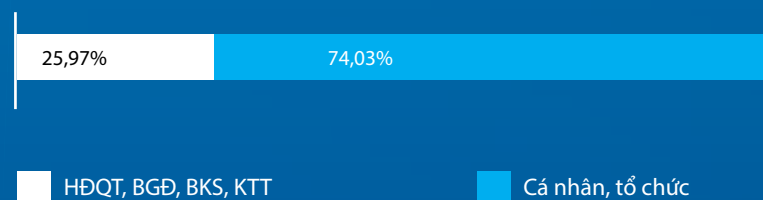


# Thông tin cổ đông

Cơ cấu cổ đông tính đến hết ngày 31/12/2013

| Danh mục            | Cổ đông     |                        |           |
|---------------------|-------------|------------------------|-----------|
|                     | Số lượng CP | Giá trị<br>(1.000 VNĐ) | Tỷ lệ (%) |
| Tổng số vốn cổ phần | 39.840.000  | 398.400.000            | 100,00%   |
| 1. Cổ đông đặc biệt |             |                        |           |
| HĐQT, BGĐ, BKS, KTT | 10.345.655  | 103.456.550            | 25,97%    |
| 2. Cổ đông khác     |             |                        |           |
| Cá nhân, tổ chức    | 29.494.345  | 294.943.450            | 74,03%    |

## Cơ cấu cổ đông



| Danh mục                         | Cổ đông     |                        |           |
|----------------------------------|-------------|------------------------|-----------|
|                                  | Số lượng CP | Giá trị<br>(1.000 VNĐ) | Tỷ lệ (%) |
| Tổng số vốn cổ phần              | 39.840.000  | 398.400.000            | 100,00%   |
| Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên     | 18.531.258  | 185.312.580            | 46,51%    |
| Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% | 13.872.907  | 138.729.070            | 34,82%    |
| Cổ đông sở hữu dưới 1%           | 7.435.835   | 74.358.3350            | 18,66%    |









# Hoạt động cộng đồng

Bên cạnh việc chấp hành tốt các quy định luật pháp, đóng góp đầy đủ các nghĩa vụ thuế và ngân sách nhà nước, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt tích cực tham gia hoạt động cộng đồng với mong muốn xây dựng một xã hội tốt đẹp và hạnh phúc.

Trong năm 2013, Bản Việt vẫn tiếp tục các hoạt động từ thiện, trợ giúp người nghèo, những người có hoàn cảnh khó khăn, cũng như tham gia tích cực vào hoạt động cộng đồng.

Một số hoạt động điển hình trong năm 2013:

- Tham gia ủng hộ Quỹ Phẫu Thuật Nụ Cười (Operation Smile)
- Tổ chức chương trình từ thiện về Miền Trung, ủng hộ đồng bào bão lụt Miền Trung
- Tham gia tài trợ Hội Sinh Viên Việt Nam, ủng hộ chương trình Nâng bước thủ khoa năm 2013
- Tham gia tài trợ Chương trình tặng sách cho Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
- Đồng hành tài trợ cuộc thi Sàn giao dịch Chứng khoán ảo FESE do Đại học Kinh tế Luật tổ chức
- Tổ chức giải bóng đá “Viet Capital Bank’s Cup”
- Tặng quà cho trẻ em mồ côi và người già làng Tre, Đồng Nai

VCSC nỗ lực mở rộng những chương trình thiện nguyện, tích cực tham gia kết nối với nhiều diễn đàn, hiệp hội và các chương trình trách nhiệm xã hội trên toàn quốc.

# Báo cáo tài chính

## Thông tin về doanh nghiệp

Giấy phép thành lập và hoạt động

68/UBCK-GP

ngày 6 tháng 11 năm 2007

276/UBCK-GP (amended capital)

ngày 6 tháng 11 năm 2009

96/GPDC-UBCK (amended capital)

ngày 25 tháng 6 năm 2012

122/GPDC-UBCK (amended capital)

ngày 8 tháng 11 năm 2012

117/GPDC-UBCK (amended Head Office's address)

ngày 18 tháng 12 năm 2012

Giấy phép thành lập và hoạt động do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp.

### Hội đồng Quản trị

Bà Nguyễn Thanh Phương

Chủ tịch

Ông Tô Hải

Thành viên

Ông Huỳnh Richard Lê Minh

Thành viên

Ông Trần Quyết Thắng

Thành viên

Ông Nguyễn Hoàng Bảo

Thành viên

Ông Nguyễn Quang Bảo

Thành viên

### Ban Tổng Giám đốc

Ông Tô Hải

Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Quang Bảo

Phó Tổng Giám đốc

Ông Đinh Quang Hoàn

Phó Tổng Giám đốc

### Người đại diện theo pháp luật

Ông Tô Hải

Tổng Giám đốc

### Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bản Việt là môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán.

### Trụ sở chính

Tầng 15, Tháp Tài Chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Quận 1,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### Kiểm toán viên

Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam)

## Trách nhiệm của ban tổng giám đốc đối với các báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt ("Công ty") chịu trách nhiệm lập các báo cáo tài chính thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên. Trong việc soạn lập các báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- soạn lập các báo cáo tài chính trên cơ sở đơn vị hoạt động liên tục trừ khi không thích hợp để cho là Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Công ty với sự chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở soạn lập các báo cáo tài chính tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh số 2 của các báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các gian lận và các sai sót khác.

### PHÊ CHUẨN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn các báo cáo tài chính đính kèm từ trang 5 đến trang 38. Các báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**Tô Hải**

Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam

Ngày 21 tháng 3 năm 2014

## Báo cáo kiểm toán độc lập gửi cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bản Việt ("Công ty") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2013 và được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt ngày 21 tháng 3 năm 2014. Các báo cáo tài chính này bao gồm: bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên và thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 38.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như kết quả kinh doanh, tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam.

### Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam)



Ian S. Lydall

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0559-2013-006-1  
Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM3995  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2014

Nguyễn Hoàng Nam

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0849-2013-006-1

*Như đã nêu trong thuyết minh 2.1 của các báo cáo tài chính, các báo cáo tài chính kèm theo không nhằm mục đích phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán đã được thừa nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài Việt Nam, và hơn nữa, cũng không dành cho những người sử dụng nào không biết các nguyên tắc, các thủ tục và các thông lệ kế toán Việt Nam.*



## Bảng cân đối kế toán Tại ngày 31 tháng 12

| Mã số      | TÀI SẢN                                    | 2013<br>VNĐ              | 2012<br>VNĐ              |
|------------|--------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>100</b> | <b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                    | <b>2.090.711.345.801</b> | <b>1.782.358.677.996</b> |
| 110        | Tiền và các khoản tương đương tiền         | 312.645.301.464          | 384.182.039.345          |
| 111        | Tiền                                       | 312.645.301.464          | 359.354.944.415          |
| 112        | Các khoản tương đương tiền                 | -                        | 24.827.094.930           |
| <b>120</b> | <b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b> | <b>1.659.030.664.666</b> | <b>987.882.067.624</b>   |
| 121        | Đầu tư ngắn hạn                            | 1.758.581.522.294        | 1.083.468.111.724        |
| 129        | Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn          | (99.550.857.628)         | (95.586.044.100)         |
| <b>130</b> | <b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>         | <b>117.641.213.076</b>   | <b>403.845.280.559</b>   |
| 131        | Phải thu của khách hàng                    | 24.258.294.470           | 302.648.580.275          |
| 132        | Trả trước cho người bán                    | 1.231.778.094            | 452.145.357              |
| 135        | Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán   | 1.049.206.417            | 1.079.464.225            |
| 138        | Các khoản phải thu khác                    | 91.101.934.095           | 99.665.090.702           |
| <b>140</b> | <b>Hàng tồn kho</b>                        | <b>16.677.400</b>        | <b>11.885.000</b>        |
| <b>150</b> | <b>Tài sản ngắn hạn khác</b>               | <b>1.377.489.195</b>     | <b>6.437.405.468</b>     |
| 151        | Chi phí trả trước ngắn hạn                 | 978.285.171              | 1.092.992.843            |
| 152        | Thuế GTGT được khấu trừ                    | 311.426.524              | -                        |
| 158        | Tài sản ngắn hạn khác                      | 87.777.500               | 5.344.412.625            |
| <b>200</b> | <b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                     | <b>41.576.018.914</b>    | <b>522.848.594.312</b>   |
| <b>220</b> | <b>Tài sản cố định</b>                     | <b>11.027.268.785</b>    | <b>15.514.613.719</b>    |
| 221        | Tài sản cố định hữu hình                   | 8.132.275.363            | 6.935.664.961            |
| 222        | Nguyên giá                                 | 23.322.194.952           | 24.172.989.015           |
| 223        | Giá trị hao mòn lũy kế                     | (15.189.919.589)         | (17.237.324.054)         |
| 227        | Tài sản cố định vô hình                    | 2.894.993.422            | 492.349.031              |
| 228        | Nguyên giá                                 | 18.381.682.722           | 14.953.336.815           |
| 229        | Giá trị hao mòn lũy kế                     | (15.486.689.300)         | (14.460.987.784)         |
| 230        | Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang     | -                        | 8.086.599.727            |
| <b>250</b> | <b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>  | <b>-</b>                 | <b>500.000.000.000</b>   |
| 258        | Đầu tư dài hạn khác                        | -                        | 500.000.000.000          |
| <b>260</b> | <b>Tài sản dài hạn khác</b>                | <b>30.548.750.129</b>    | <b>7.333.980.593</b>     |
| 261        | Chi phí trả trước dài hạn                  | 16.231.644.217           | -                        |
| 262        | Tài sản thuế thu nhập hoãn lại             | 4.976.240.211            | -                        |
| 263        | Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán             | 5.870.264.731            | 4.019.202.548            |
| 268        | Tài sản dài hạn khác                       | 3.470.600.970            | 3.314.778.045            |
| <b>270</b> | <b>TỔNG TÀI SẢN</b>                        | <b>2.132.287.364.715</b> | <b>2.305.207.272.308</b> |

## Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

| Mã số      | NGUỒN VỐN                                  | 2013<br>VNĐ              | 2012<br>VNĐ              |
|------------|--------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>300</b> | <b>NỢ PHẢI TRẢ</b>                         | <b>1.588.138.187.619</b> | <b>1.797.756.014.316</b> |
| <b>310</b> | <b>Nợ ngắn hạn</b>                         | <b>1.588.138.187.619</b> | <b>1.297.756.014.316</b> |
| 311        | Vay và nợ ngắn hạn                         | 648.400.000.000          | 299.000.000.000          |
| 312        | Phải trả người bán                         | 139.008.182              | 96.499.510.634           |
| 313        | Người mua trả tiền trước                   | 470.366.997.300          | 307.703.452.919          |
| 314        | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước        | 8.837.005.436            | 5.405.531.670            |
| 315        | Phải trả người lao động                    | 16.056.819.183           | 10.500.000.000           |
| 316        | Chi phí phải trả                           | 36.382.664.068           | 35.428.915.181           |
| 320        | Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán   | 397.445.147.104          | 460.418.162.875          |
| 321        | Phải trả hệ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu  | 32.070.950               | 3.527.966.980            |
| 323        | Quỹ khen thưởng, phúc lợi                  | 22.248.456               | 22.248.456               |
| 328        | Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 10.456.226.940           | 79.250.225.601           |
| <b>330</b> | <b>Nợ dài hạn</b>                          | <b>-</b>                 | <b>500.000.000.000</b>   |
| 334        | Vay và nợ dài hạn                          | -                        | 500.000.000.000          |
| <b>400</b> | <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                      | <b>544.149.177.096</b>   | <b>507.451.257.992</b>   |
| <b>410</b> | <b>Vốn chủ sở hữu</b>                      | <b>544.149.177.096</b>   | <b>507.451.257.992</b>   |
| 411        | Vốn đầu tư của chủ sở hữu                  | 398.400.000.000          | 398.400.000.000          |
| 417        | Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ             | 14.656.994.434           | 11.048.498.479           |
| 418        | Quỹ dự phòng tài chính                     | 14.656.994.434           | 11.048.498.479           |
| 420        | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối          | 116.435.188.228          | 86.954.261.034           |
| <b>440</b> | <b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>                      | <b>2.132.287.364.715</b> | <b>2.305.207.272.308</b> |

## Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

| Chỉ tiêu                                                         | 2013<br>VNĐ               | 2012<br>VNĐ              |
|------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------------------------|
| <b>6. Chứng khoán lưu ký</b>                                     | <b>11.493.326.610.000</b> | <b>8.831.798.370.000</b> |
| <i>Trong đó:</i>                                                 |                           |                          |
| 6.1. Chứng khoán giao dịch                                       | 8.912.216.040.000         | 6.908.842.130.000        |
| 6.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký               | 45.085.580.000            | 52.134.870.000           |
| 6.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước           | 8.527.975.600.000         | 6.740.961.780.000        |
| 6.1.3. Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài           | 339.154.860.000           | 115.745.480.000          |
| 6.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch                             | 203.550.860.000           | 676.740.540.000          |
| 6.2.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước | 190.170.860.000           | 676.740.540.000          |
| 6.2.3. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng nước ngoài | 13.380.000.000            | -                        |
| 6.3. Chứng khoán cầm cố                                          | 2.134.864.940.000         | 1.077.677.540.000        |
| 6.3.2. Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước              | 2.134.864.940.000         | 1.077.677.540.000        |
| 6.5. Chứng khoán chờ thanh toán                                  | 206.724.480.000           | 167.473.500.000          |
| 6.5.1. Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký          | 280.000                   | 40.100.000               |
| 6.5.2. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước      | 206.214.200.000           | 166.873.400.000          |
| 6.5.3. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng nước ngoài      | 510.000.000               | 560.000.000              |
| 6.7. Chứng khoán chờ giao dịch                                   | 35.970.290.000            | 1.064.660.000            |
| 6.7.2. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước       | 35.744.580.000            | 1.064.660.000            |
| 6.7.3. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng nước ngoài       | 225.710.000               | -                        |
| <b>7. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết</b>     | <b>125.843.090.000</b>    | <b>60.071.770.000</b>    |
| <i>Trong đó:</i>                                                 |                           |                          |
| 7.1. Chứng khoán giao dịch                                       | 125.473.090.000           | 60.071.770.000           |
| 7.1.1. Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký               | 7.376.810.000             | 7.375.550.000            |
| 7.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước           | 113.519.560.000           | 45.015.340.000           |
| 7.1.3. Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài           | 4.576.720.000             | 7.680.880.000            |
| 7.5. Chứng khoán chờ thanh toán                                  | 370.000.000               | -                        |
| 7.5.2. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước      | 370.000.000               | -                        |

Khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm số ngoại tệ là 13.173 đô la Mỹ và 20.024 Euro (tại ngày 31 tháng 12 năm 2012: 11.032 đô la Mỹ và 20.004 Euro).



Đoàn Minh Thiện  
Kế toán trưởng



Tô Hải  
Tổng Giám đốc  
Ngày 21 tháng 3 năm 2014

## Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

| Mã số |                                                 | 2013<br>VNĐ              | 2012<br>VNĐ              |
|-------|-------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1     | <b>Doanh thu</b>                                | <b>399.458.747.857</b>   | <b>428.321.526.196</b>   |
|       | <i>Trong đó:</i>                                |                          |                          |
| 1.1   | Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán        | 94.685.310.970           | 84.080.032.879           |
| 1.2   | Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn | 81.010.269.308           | 153.526.848.022          |
| 1.4   | Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán          | -                        | 22.000.000.000           |
| 1.5   | Doanh thu hoạt động tư vấn                      | 100.053.627.053          | 20.129.120.088           |
| 1.6   | Doanh thu lưu ký chứng khoán                    | 2.881.268.706            | 3.182.059.114            |
| 1.7   | Doanh thu hoạt động ủy thác đầu giá             | 471.564.364              | 128.862.085              |
| 1.9   | Doanh thu khác                                  | 120.356.707.456          | 145.274.604.008          |
| 2     | <b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>             | <b>-</b>                 | <b>-</b>                 |
| 10    | <b>Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh</b>  | <b>399.458.747.857</b>   | <b>428.321.526.196</b>   |
| 11    | <b>Chi phí hoạt động kinh doanh</b>             | <b>(262.556.133.881)</b> | <b>(326.178.838.634)</b> |
| 20    | <b>Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh</b>   | <b>136.902.613.976</b>   | <b>102.142.687.562</b>   |
| 25    | <b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>             | <b>(46.781.175.755)</b>  | <b>(39.878.205.473)</b>  |
| 30    | <b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>  | <b>90.121.438.221</b>    | <b>62.264.482.089</b>    |
| 31    | Thu nhập khác                                   | 98.681.819               | 1.642.917.636            |
| 32    | Chi phí khác                                    | (16.252.551)             | (6.786.042)              |
| 40    | <b>Thu nhập khác – số thuần</b>                 | <b>82.429.268</b>        | <b>1.636.131.594</b>     |
| 50    | <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>        | <b>90.203.867.489</b>    | <b>63.900.613.683</b>    |
| 51    | <b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>              | <b>(23.010.188.596)</b>  | <b>(16.939.769.066)</b>  |
| 52    | <b>Chi phí thuế TNDN hoãn lại</b>               | <b>4.976.240.211</b>     | <b>-</b>                 |
| 60    | <b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>                  | <b>72.169.919.104</b>    | <b>46.960.844.617</b>    |
| 70    | <b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>                 | <b>1.812</b>             | <b>1.179</b>             |



Đoàn Minh Thiện  
Kế toán trưởng



Tô Hải  
Tổng Giám đốc  
Ngày 21 tháng 3 năm 2014



## Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (theo phương pháp gián tiếp)

| Mã số      |                                                                                                            | 2013<br>VNĐ         | 2012<br>VNĐ         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|
| <b>I</b>   | <b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>                                                             |                     |                     |
| 1          | Lợi nhuận trước thuế                                                                                       | 90.203.867.489      | 63.900.613.683      |
|            | Điều chỉnh cho các khoản:                                                                                  |                     |                     |
| 2          | Khấu hao tài sản cố định                                                                                   | 5.086.901.992       | 5.894.888.280       |
| 3          | Các khoản dự phòng/(hoàn nhập dự phòng)                                                                    | 3.964.813.528       | (43.364.376.410)    |
| 5          | Lãi từ hoạt động đầu tư                                                                                    | (30.835.493.998)    | (3.096.068.012)     |
| 6          | Chi phí lãi vay                                                                                            | 60.220.273.878      | 132.803.177.799     |
| 8          | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động                                        | 128.640.362.889     | 156.138.235.340     |
| 9          | Giảm/(tăng) các khoản phải thu, chứng khoán kinh doanh, đầu tư tài chính ngắn hạn và tài sản ngắn hạn khác | 111.903.229.855     | (263.117.269.641)   |
| 10         | (Tăng)/giảm hàng tồn kho                                                                                   | (4.792.400)         | 435.284             |
| 11         | (Giảm)/tăng các khoản phải trả                                                                             | (64.166.575.943)    | 240.392.432.315     |
| 12         | (Tăng)/giảm các chi phí trả trước                                                                          | (10.587.394.301)    | 1.378.987.194       |
| 13         | Tiền lãi vay đã trả                                                                                        | (63.052.012.566)    | (154.256.040.057)   |
| 14         | Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp                                                                          | (19.182.477.368)    | (17.302.197.674)    |
| 15         | Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh                                                                      | 301.000.000         | 4.363.740.000       |
| 16         | Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh                                                                      | (456.822.925)       | (2.253.682.955)     |
| 20         | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh                                                              | 83.394.517.241      | (34.655.360.194)    |
| <b>II</b>  | <b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>                                                                 |                     |                     |
| 21         | Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác                                             | (6.111.093.671)     | (13.797.235.827)    |
| 22         | Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác                                          | 98.681.819          | -                   |
| 23         | Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác                                                       | -                   | (45.000.000.000)    |
| 24         | Tiền thu hồi cho vay                                                                                       | -                   | 490.000.000.000     |
| 25         | Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                                                    | -                   | (102.953.900.000)   |
| 26         | Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                                                | -                   | 111.939.834.054     |
| 27         | Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia                                                        | 33.346.064.730      | 151.042.032.561     |
| 30         | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư                                                                  | 27.333.652.878      | 591.230.730.788     |
| <b>III</b> | <b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>                                                              |                     |                     |
| 33         | Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được                                                                       | 2.468.260.000.000   | 1.191.594.651.642   |
| 34         | Tiền chi trả nợ gốc vay                                                                                    | (2.618.860.000.000) | (1.475.021.431.642) |
| 36         | Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu                                                                    | (31.664.908.000)    | (583.270.000)       |
| 40         | Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính                                                                    | (182.264.908.000)   | (284.010.050.000)   |
| 50         | Lưu chuyển tiền thuần trong năm                                                                            | (71.536.737.881)    | 272.565.320.594     |
| 60         | Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm                                                                 | 384.182.039.345     | 111.616.718.751     |
| 70         | Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm                                                                | 312.645.301.464     | 384.182.039.345     |



Đoàn Minh Thiện  
Kế toán trưởng



Tô Hải  
Tổng Giám đốc  
Ngày 21 tháng 3 năm 2014

## Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu

|                                                 | Vốn cổ phần<br>VNĐ     | Cổ phiếu quỹ<br>VNĐ | Quỹ dự trữ bổ sung<br>vốn điều lệ<br>VNĐ | Quỹ dự phòng<br>tài chính<br>VNĐ | Lợi nhuận<br>chưa phân phối<br>VNĐ | Tổng cộng<br>VNĐ       |
|-------------------------------------------------|------------------------|---------------------|------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------|------------------------|
| <b>Tại ngày 1 tháng 1 năm 2012</b>              | <b>378.000.000.000</b> | <b>-</b>            | <b>8.700.456.248</b>                     | <b>8.700.456.248</b>             | <b>66.389.500.879</b>              | <b>461.790.413.375</b> |
| Lợi nhuận thuần trong năm                       | -                      | -                   | -                                        | -                                | 46.960.844.617                     | 46.960.844.617         |
| Trích lập quỹ trong năm                         | -                      | -                   | 2.348.042.231                            | 2.348.042.231                    | (4.696.084.462)                    | -                      |
| Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu                    | 18.900.000.000         | -                   | -                                        | -                                | (18.900.000.000)                   | -                      |
| Tặng vốn từ quỹ khen thưởng phúc lợi            | 1.500.000.000          | -                   | -                                        | -                                | -                                  | 1.500.000.000          |
| Trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng Quản trị   | -                      | -                   | -                                        | -                                | (2.800.000.000)                    | (2.800.000.000)        |
| <b>Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012</b>            | <b>398.400.000.000</b> | <b>-</b>            | <b>11.048.498.479</b>                    | <b>11.048.498.479</b>            | <b>86.954.261.034</b>              | <b>507.451.257.992</b> |
| Lợi nhuận thuần trong năm                       | -                      | -                   | -                                        | -                                | 72.169.919.104                     | 72.169.919.104         |
| Trích lập quỹ trong năm (*)                     | -                      | -                   | 3.608.495.955                            | 3.608.495.955                    | (7.216.991.910)                    | -                      |
| Công bố cổ tức (**)                             | -                      | -                   | -                                        | -                                | (31.872.000.000)                   | (31.872.000.000)       |
| Mua cổ phiếu quỹ                                | -                      | (2.200.000.000)     | -                                        | -                                | -                                  | (2.200.000.000)        |
| Thưởng cổ phiếu quỹ cho Ban Tổng Giám đốc (***) | -                      | 2.200.000.000       | -                                        | -                                | (2.200.000.000)                    | -                      |
| Trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng Quản trị   | -                      | -                   | -                                        | -                                | (1.400.000.000)                    | (1.400.000.000)        |
| <b>Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013</b>            | <b>398.400.000.000</b> | <b>-</b>            | <b>14.656.994.434</b>                    | <b>14.656.994.434</b>            | <b>116.435.188.228</b>             | <b>544.149.177.096</b> |

(\*) Theo Thông tư 11/2000/TT-BTC ban hành ngày 31 tháng 2 năm 2000, Công ty phải trích lập các quỹ sau

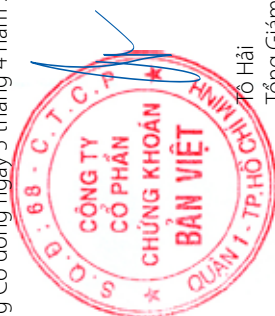
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: trích 5% lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mỗi năm cho đến khi quỹ này đạt 10% vốn điều lệ của Công ty.
- Quỹ dự phòng tài chính: trích 5% lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mỗi năm cho đến khi quỹ này đạt 10% vốn điều lệ của Công ty.

(\*\*) Theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ngày 5 tháng 4 năm 2013, Công ty đã chi trả cổ tức năm 2012 bằng tiền tương đương 8% vốn điều lệ.

(\*\*\*) Theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ngày 5 tháng 4 năm 2013, Công ty đã phê duyệt phương án thưởng cho Ban Tổng Giám đốc bằng cổ phiếu quỹ.

*Đoàn Minh Thiện*

Đoàn Minh Thiện  
Kế toán trưởng



Tổ Hải  
Tổng Giám đốc  
Ngày 21 tháng 3 năm 2014





## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

### Trụ sở chính

Tháp Tài chính Bitexco, Tầng 15, số 2 Hải Triều, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: (84 8) 3914 3588 Fax: (84 8) 3914 3209

### Trụ sở mở rộng

Tòa nhà Vinatex-Tài Nguyên, Tầng 3, số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
T: (84 8) 3914 3588 | F: (84 8) 3914 3577

### Phòng giao dịch Nguyễn Công Trứ

Tòa nhà Artex, Tầng 6, 236 - 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
T: (84 8) 3914 3588 | F: (84 8) 3821 6186

### Chi nhánh Hà Nội

Tòa nhà Capital, 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
T: (84 4) 6262 6999 | F: (84 4) 6278 2688

[www.vcsc.com.vn](http://www.vcsc.com.vn)